

Chi tiêu chính trị ẩn của Các tập đoàn Úc

Bill Browne

Các công ty niêm yết công khai tại Úc tiết lộ rất ít thông tin về chi tiêu chính trị của họ, trong đó có rất ít công ty tiết lộ chi tiêu vận động hành lang hoặc thanh toán cho các hiệp hội thương mại. Hầu hết không vạch ra chính sách rõ ràng để giải quyết các khoản đóng góp chính trị, chi tiêu chính trị hay mối quan hệ qua lại giữa chính trị và kinh doanh. Cả luật pháp lẫn quy định về sàn giao dịch chứng khoán đều không yêu cầu họ làm như vậy, và rất ít người sẵn lòng làm.

Đây là một số phát hiện chính của một trong những phân tích chi tiết và toàn diện nhất về chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc từng được thực hiện. Viện Úc đã ủy quyền cho nhà cung cấp giải pháp quản trị doanh nghiệp và đầu tư có trách nhiệm ISS-ESG1 đánh giá việc công bố thông tin chi tiêu, chính sách và giám sát của 75 trong số 100 công ty lớn nhất trên sàn giao dịch chứng khoán Úc (ASX). Báo cáo của họ, "Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc", được tóm tắt như sau.

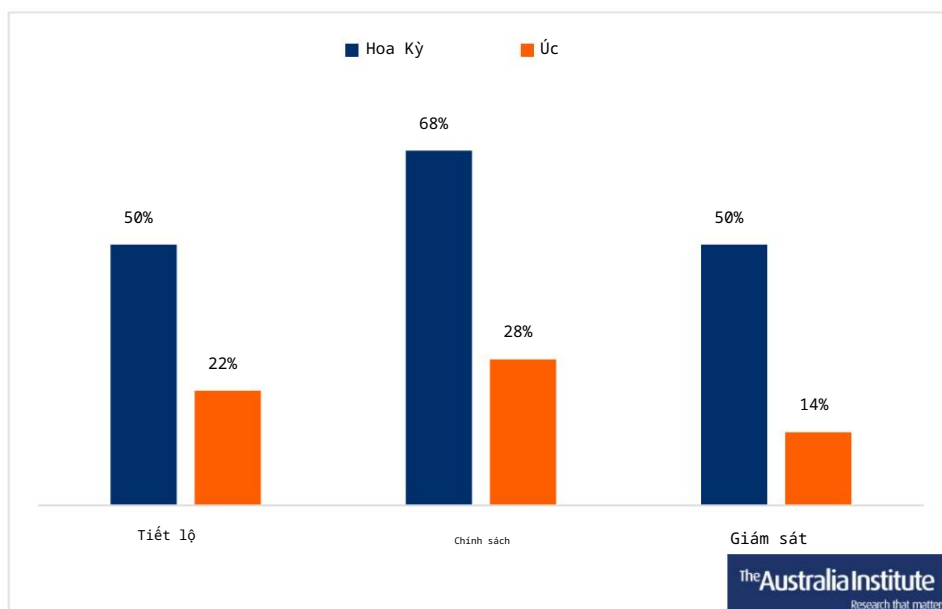
Các công ty được chấm điểm dựa trên phiên bản Chỉ số CPA-Zicklin được điều chỉnh cho phù hợp với môi trường pháp lý của Úc. Chỉ số CPA-Zicklin là chỉ số hàng năm đánh giá S&P500 (một chỉ số theo dõi 500 công ty niêm yết công khai lớn nhất tại Hoa Kỳ) về mức độ công bố thông tin, chính sách và giám sát liên quan đến chi tiêu chính trị của doanh nghiệp. Trung tâm Trách nhiệm Giải trình Chính trị (CPA) và Trung tâm Quản trị & Đạo đức Kinh doanh Zicklin tại Đại học Pennsylvania đã công bố chỉ số này hàng năm kể từ năm 2011.

Phân tích của ISS-ESG cho thấy các công ty niêm yết công khai tại Úc công bố rất ít thông tin về chi tiêu chính trị của họ. Không có công ty nào đạt điểm tổng thể từ 50% trở lên, và điểm trung bình của 75 công ty là 22% về công bố thông tin, 28% về chính sách và 14% về giám sát. So sánh với các công ty Hoa Kỳ được CPA-Zicklin phân tích, các công ty Úc tụt hậu so với các công ty cùng ngành như thể hiện trong Hình 1 bên dưới.

¹ Institutional Shareholder Services (ISS) là công ty lớn hơn, và ISS ESG là doanh nghiệp tập trung vào đầu tư có trách nhiệm, nghiên cứu và xếp hạng về môi trường, xã hội và quản trị (ESG).

² Trung tâm Trách nhiệm Chính trị (nd) Chỉ số CPA-Zicklin: Tập trung vào tính minh bạch, <https://www.politicalaccountability.net/cpa-zicklin-index/>

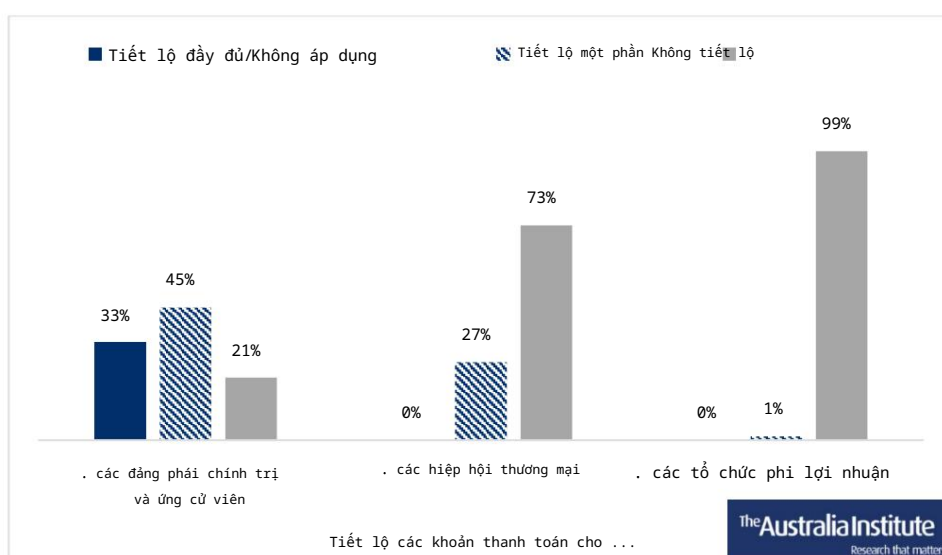
Hình 1: Điểm trung bình của Hoa Kỳ so với Úc



Nguồn: Dữ liệu do ISS-ESG cung cấp

Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc cho thấy việc công khai các khoản thanh toán chính trị của doanh nghiệp còn rời rạc. Mặc dù hầu hết các công ty được phân tích đều có công khai ít nhất một phần các khoản thanh toán cho các đảng phái chính trị và ứng cử viên, nhưng điều này một phần là do tất cả các công ty có trụ sở chính tại Úc đều được tự động đánh giá là công khai một phần do họ phải tuân thủ luật quyền góp liên bang. Như thể hiện trong Hình 2 dưới đây, chỉ có một trong bốn công ty (27 phần trăm) công bố khoản thanh toán cho các hiệp hội thương mại và chỉ một trong số 75 công ty công bố khoản thanh toán cho các tổ chức phi lợi nhuận.

Hình 2: Công bố thanh toán của công ty



Nguồn: Dữ liệu do ISS-ESG cung cấp

Mặc dù các công ty đại chúng lớn đóng vai trò quan trọng về kinh tế và chính trị, các đảng phái chính trị Úc vẫn tỏ ra ít quan tâm đến cách thức quản lý các tập đoàn. Nghiên cứu của Viện Úc được công bố đầu năm nay cho thấy, mặc dù có những ngoại lệ đáng chú ý, nhìn chung, các đảng phái chính trị không có chính sách chi tiết về dân chủ và quản trị doanh nghiệp.

³ Khi chi tiêu chính trị của doanh nghiệp Tại Úc, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ tham vọng hơn trong một số lĩnh vực trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp. Ví dụ, ở cấp liên bang, Hoa Kỳ có các yêu cầu công bố thông tin vận động hành lang nghiêm ngặt và cấm các khoản đóng góp trực tiếp của công ty cho các đảng phái và chính trị gia, trong khi Vương quốc Anh yêu cầu các công ty đại chúng phải xin phép cổ đông đối với các khoản đóng góp chính trị.

Khi các công ty cung cấp ít thông tin về chính sách hoặc hành vi của mình, các cổ đông không thể đánh giá liệu họ có hành động vì lợi ích tốt nhất của các cổ đông hay không, chứ chưa nói đến lợi ích của toàn nước Úc.

Các công ty có thể phải chịu sự giám sát chặt chẽ hơn của cổ đông đối với những bất cập và những bất cập tiềm ẩn. Kể từ năm 2017, các công ty trong danh sách ASX200 đã phải đối mặt với 156 nghị quyết và tuyên bố của cổ đông về các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị (ESG).⁴ Nghiên cứu từ InfluenceMap Australia cho thấy một số công ty đã không thực hiện đúng các quan điểm đã nêu về biến đổi khí hậu và nhu cầu hành động vì khí hậu.⁵ Áp lực từ cổ đông đã buộc các công ty lớn phải xem xét lại tư cách thành viên hiệp hội thương mại của mình để tìm ra những bất cập trong hành động vì khí hậu.⁶

Việc tập trung vào tư cách thành viên hiệp hội thương mại đặc biệt có liên quan vì các hiệp hội thương mại thường là nơi diễn ra hoạt động vận động hành lang của doanh nghiệp và quảng cáo chính trị. Nghiên cứu sắp tới của Viện Úc sẽ tiết lộ sức mạnh và ảnh hưởng của

³ Browne (2023) Nền tảng của đảng về dân chủ doanh nghiệp và quản trị, <https://australiainstitute.org.au/report/party-platforms-on-corporate-democracy-governance/>

⁴ Nghị quyết của cổ đông ESG ACCR (nd) Úc, <https://www.accr.org.au/research/australian-esg-resolution-voting-history/>

⁵ InfluenceMap Australia (nd) Úc: Cam kết chính sách khí hậu của doanh nghiệp, <https://australia.influencemap.org/>

⁶ BHP (nd) Hiệp hội ngành, <https://www.bhp.com/about/operating-ethically/industry-associations>; Fortescue (2022) Báo cáo hiệp hội ngành FY22, <https://www.fmgf.com.au/docs/default-source/corporate-governance-documents/industry-association-report-v1.pdf>; Origin (2022) Đánh giá hiệp hội ngành, https://www.originenergy.com.au/about/investors-media/governance/industry_association_memberships/; Rio Tinto (2021) Công bố hiệp hội ngành, <https://www.riotinto.com/en/sustainability/ethics-integrity/industry-association-disclosure>; Santos (2022) Tuyên bố năm 2022 về việc xem xét các hiệp hội ngành, <https://www.santos.com/wp-content/uploads/2022/12/Statement-on-2022-Review-of-Industry-Associations-Final-13-December-2022.pdf>

các hiệp hội thương mại về cuộc tranh luận chính trị của Úc, bao gồm: "mafia nhà kính" đã sử dụng quyền tiếp cận Chính phủ Howard để phá hoại hành động vì khí hậu, chiến dịch quảng cáo trị giá 20 triệu đô la của Hội đồng Khoáng sản Úc chống lại thuế khai thác mỏ của Chính phủ Rudd, hoạt động vận động hành lang "hung hăng" của Clubs Australia nhằm thuyết phục Chính phủ Gillard hủy bỏ cam kết trước bắt buộc đối với máy đánh bạc và chiến dịch của ngành công nghiệp năm 2018 chống lại Đảng đối lập Lao động sau khi đảng này đề xuất loại bỏ máy đánh bạc khỏi các quán rượu và câu lạc bộ ở Tasmania.⁷

Những chiến dịch này đại diện cho một số biện pháp can thiệp mạnh mẽ nhất vào chính trường Úc trong hai thập kỷ qua: cản trở hành động vì khí hậu, góp phần hạ bệ thủ tướng ngay trong nhiệm kỳ đầu tiên, làm giảm doanh thu công hàng trăm triệu đô la và khiến nhiều người Úc hơn có nguy cơ bị tổn hại do cờ bạc.

Mặc dù vậy, không có công ty niêm yết công khai nào được ISS-ESG phân tích công khai đầy đủ các khoản thanh toán của họ cho các hiệp hội thương mại và phần lớn (73 phần trăm) thậm chí không đủ điều kiện để đạt điểm "công bố một phần".

Các cổ đông nên hiểu rõ về hậu quả của việc trở thành thành viên hiệp hội thương mại đối với các công ty mà họ đầu tư. Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp ở Úc nêu ra một số ví dụ về cách một công ty có thể loại trừ việc đóng góp chính trị, trong khi vẫn có ảnh hưởng lớn đến cuộc tranh luận chính trị:

- BHP có chính sách "trung lập với chính trị đảng phái và không đóng góp chính trị" - nhưng công ty vẫn chi hàng triệu đô la cho các chiến dịch chính trị trực tiếp hoặc thông qua thanh toán cho các hiệp hội thương mại.
- South32 và Rio Tinto loại trừ các khoản quyên góp chính trị, nhưng họ tài trợ cho Khoáng sản Hội đồng Úc và Hội đồng Doanh nghiệp Úc - những tổ chức đóng góp chính trị (MCA) hoặc tham gia vào chi tiêu bầu cử (BCA).
- Santos có chính sách không "đóng góp tiền mặt cho bất kỳ đảng phái chính trị nào".

Tuy nhiên, báo cáo của các nhà tài trợ Santos cho năm 2020-21 cho thấy các khoản đóng góp cho Đảng Lao động và Đảng Quốc gia. Có lẽ các khoản đóng góp này là bằng hiện vật hoặc để tiếp cận sự kiện.

⁷ Cohen (2006) The Greenhouse Mafia, <https://www.abc.net.au/4corners/the-greenhouse-mafia/8953566>; Griffiths (2012) Gillard bảo vệ việc phá bỏ thỏa thuận về máy đánh bạc, <https://www.abc.net.au/news/2012-01-23/gillard-defends-pokies-trial/3787500>; Morton (2018) 'Đảng Lao động nghĩ rằng bạn ngu ngốc': nhóm vận động hành lang về máy đánh bạc đấu tranh quyết liệt trong cuộc bầu cử ở Tasmania, <https://www.theguardian.com/australia-news/2018/feb/23/labor-thinks-youre-stupid-pokies-lobby-fights-hard-in-tasmanian-election>; Osborne & AAP Nhà báo chính trị cấp cao (2011) Các công ty khai thác chi 20 triệu đô la để chống thuế, <https://www.smh.com.au/national/mining-firms-spend-20m-to-fight-tax-20110201-1ac46.html>

ISS-ESG thảo luận về quy tắc chung rằng chỉ tiêu chính trị gián tiếp lớn hơn 10 lần so với chỉ tiêu chính trị trực tiếp – điều này chứng minh những rủi ro đối với cải cách tài chính chính trị tập trung vào các khoản đóng góp chính trị mà bỏ qua các nguồn ảnh hưởng của công ty khác.⁸

Các công ty Úc đạt điểm cao nhất trong Chỉ số CPA-Zicklin đã điều chỉnh là AGL Energy (44,3%), Rio Tinto (42,9%), Vicinity Centres (42,9%) và Harvey Norman Holdings (40,0%). Bảy công ty khác đạt điểm 38,6%: BHP Group, Challenger, Dexco, Mirvac Group, National Australia Bank, Newcrest Mining và Stockland.

Mặc dù những công ty này đáng được khen ngợi vì dẫn đầu ở Úc, nhưng cũng cần nhấn mạnh rằng điểm số này còn cách xa so với thông lệ tốt nhất ở Hoa Kỳ. Các công ty Úc có hiệu suất tốt nhất lại có hiệu suất kém hơn mức trung bình của các công ty trong S&P500.⁹

Tại Úc, rất ít thông tin được công bố về chỉ tiêu chính trị gián tiếp thực tế, chẳng hạn như các khoản chi thông qua hội viên và các khoản thanh toán khác cho bên thứ ba, cũng như các chính sách quản lý các khoản chi tiêu chính trị đó. Trong số 75 công ty được ASX đánh giá, không có công ty nào đạt điểm hoàn hảo về giám sát của hội đồng quản trị đối với các khoản chi tiêu chính trị trực tiếp và gián tiếp.

Khung pháp lý tương đối yếu xung quanh các đóng góp chính trị ở Úc tạo ra những lỗ hổng cho phép các công ty tránh tiết lộ thông tin chi tiết về chi tiêu chính trị. Các nhà đầu tư có thể thúc đẩy quản trị có trách nhiệm đối với chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp bằng cách:

- Chú ý đến chỉ tiêu chính trị trực tiếp và gián tiếp dưới nhiều hình thức khác nhau;
- Thiết lập các cơ cấu giám sát độc lập; • Xem xét các chính sách và chỉ tiêu thực tế một cách thường xuyên; và • Xem xét những tác động rộng hơn của các vấn đề môi trường và xã hội liên quan đến chỉ tiêu chính trị.

Việc công bố thông tin tự nguyện, giám sát và phát triển chính sách còn hạn chế của ngay cả các tập đoàn lớn hơn của Úc cho thấy cần có sự quản lý và giám sát của chính phủ. Lựa chọn thay thế là chấp nhận rủi ro các tập đoàn sẽ chi những khoản tiền lớn cho các hoạt động chính trị.

⁸ Để biết thêm thông tin, hãy xem Browne (2023) Nguyên tắc cải cách tài chính chính trị công bằng, <https://australiainstitute.org.au/report/principles-for-fair-political-finance-reform/>

⁹ Điểm trung bình của các công ty đã có mặt trong chỉ số S&P500 kể từ năm 2015; xem hệ thống tính điểm theo từng bậc và kết quả S&P500: Trung tâm Trách nhiệm Chính trị (2022) Chỉ số CPA-Zicklin về công bố thông tin và trách nhiệm chính trị của doanh nghiệp năm 2022, trang 20, 23, <https://www.politicalaccountability.net/cpa-zicklin-index/>

Các chiến dịch hoặc đóng góp chính trị với tính minh bạch và trách nhiệm giải trình hạn chế. Hoa Kỳ và Anh có các quy định chặt chẽ và mở rộng hơn trong những lĩnh vực này, và có thể truyền cảm hứng cho việc phát triển chính sách công của Úc.



Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp trong Úc

Tháng 8 năm 2023

ISS ESG được Viện Úc ủy quyền và thay mặt Viện Úc cập nhật báo cáo năm 2016 "Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc" của Howard Pender. Giống như báo cáo năm 2016, báo cáo này sử dụng phiên bản Chỉ số CPA-Zicklin được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh Úc. Chỉ số CPA-Zicklin là thước đo về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong chi tiêu bầu cử do Trung tâm Trách nhiệm Giải trình Chính trị có trụ sở tại Washington, D.C. phối hợp với Trung tâm Quản trị & Đạo đức Kinh doanh Zicklin thuộc Trường Wharton, Đại học Pennsylvania thực hiện. Chỉ số CPA-Zicklin không phải là phương pháp luận của ISS.

MỤC LỤC

Tóm tắt điều hành 3

Thuật ngữ 5

Giới thiệu 6

1. Bối cảnh chính sách và luật pháp tại Anh, Hoa Kỳ và Úc 7

1.1. Bối cảnh chính sách 7

1.2. Luật pháp 8

1.2.1. Vương quốc Anh 9

1.2.2. Hoa Kỳ 10

1.2.3. Úc 11

2. Các khoản đóng góp và chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp trong thực tế ở Anh, Hoa Kỳ và Úc
13

2.1. Vương quốc Anh 13

2.2. Hoa Kỳ 14

2.3. Úc 15

3. Hành vi của công ty Úc - bối cảnh quốc tế 16

3.1. Hành vi ở Hoa Kỳ 16

3.2. Hành vi của công ty Úc: 75 công ty ASX 17

3.3. So sánh hành vi của công ty ở Úc và ở Hoa Kỳ 19

Kết luận 21

Phụ lục A - Chỉ số CPA-Zicklin và các thông lệ tốt nhất được công bố tại Hoa Kỳ 22

Trung tâm Trách nhiệm Chính trị (CPA) 22

Chỉ số CPA-Zicklin 2021 22

Phụ lục B - Phiên bản tùy chỉnh của Úc về Chỉ số CPA-Zicklin 26

Tiết lộ 26

Chính sách 28

Giám sát 29

Phụ lục C - Kết quả chấm điểm cho 75 công ty ASX 30

Phụ lục D - Đi sâu vào chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp 33

Chỉ tiêu chính trị trực tiếp 33

Chỉ tiêu chính trị gián tiếp 35

Phụ lục E - Chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp và tác động tiềm tàng của nó đến nền dân chủ ở Hoa Kỳ .. 37

Phụ lục F - Điều chỉnh các hoạt động chính trị của doanh nghiệp phù hợp với các giá trị của doanh nghiệp 39

Phụ lục G - Điều tra sự tham gia chính trị của doanh nghiệp thông qua các hiệp hội ngành 41

Phụ lục H - Điểm nổi bật về ngành công nghiệp tài nguyên và năng lượng của Úc 43

Phụ lục I - Các tiểu bang và vùng lãnh thổ khác nhau, các yêu cầu khác nhau tại Úc 45

Tóm tắt điều hành

Báo cáo này xem xét sự giám sát và giám sát của công chúng và cổ đông đối với chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc. Vì mục đích này, chúng tôi tiến hành đánh giá khuôn khổ pháp lý về chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc, bao gồm so sánh với luật pháp hiện hành của Anh và Hoa Kỳ, cũng như hành vi của doanh nghiệp tại mỗi quốc gia liên quan đến đóng góp chính trị.

Luật chi tiêu chính trị của doanh nghiệp ở cả ba quốc gia đều có những cách tiếp cận khác nhau. Những cách tiếp cận này có thể phản ánh mức độ liên quan và tầm quan trọng mà các công ty, cổ đông và công chúng dành cho chủ đề này—

do đó, có thể dẫn đến các chính sách và thông tin tiết lộ khác nhau về chi tiêu chính trị cũng như các thủ tục quản trị liên quan.

Mỗi quốc gia có những cách tiếp cận khác nhau liên quan đến lệnh cấm một số loại đóng góp và nghĩa vụ công bố đối với các khoản đóng góp được thực hiện, cũng như các thủ tục được xác định khi cho phép các khoản đóng góp đó. Trong khi tại Hoa Kỳ, ở cấp liên bang, các công ty bị cấm thực hiện các khoản quyên góp chính trị trực tiếp và hoạt động vận động hành lang ở cấp liên bang phải tuân theo các nghĩa vụ công bố chi tiêu bắt buộc, thì không có quy tắc nào như vậy ở Vương quốc Anh và Úc. Tại Hoa Kỳ, việc công bố các khoản chi tiêu chính trị khác của công ty cho các cổ đông cũng đang trở thành tiêu chuẩn. Tại Vương quốc Anh, các công ty đại chúng yêu cầu sự chấp thuận của cổ đông trước khi thực hiện chi tiêu chính trị và nhiều hội đồng quản trị hoàn toàn tránh chi tiêu chính trị trực tiếp. Trong số các công ty tìm kiếm sự chấp thuận của cổ đông, việc báo cáo công khai về chi tiêu chính trị trực tiếp là phổ biến. Có một số đăng ký vận động hành lang và có yêu cầu phải công bố nhật ký của các bộ trưởng để tăng cường hơn nữa tính minh bạch của các hoạt động vận động hành lang.

Tại Úc, cho đến nay, vẫn chưa có quy định bắt buộc về việc công bố chi phí vận động hành lang và chỉ có rất ít quy định tự nguyện công bố chi phí vận động hành lang.

Về các khoản đóng góp chính trị của doanh nghiệp ở cấp liên bang, Úc được đánh giá là có cách tiếp cận pháp lý dễ dãi nhất. Do đó, các công ty hầu như không công bố thông tin một cách có hệ thống, có thể được diễn giải một cách có ý nghĩa, và việc công bố thông tin tự nguyện vẫn còn khan hiếm. Một đánh giá có hệ thống đối với 75 công ty niêm yết trên sàn ASX cho thấy chỉ khoảng 25% trong số tất cả các công ty được đánh giá có chính sách ngăn chặn chi tiêu chính trị trực tiếp của doanh nghiệp và chỉ khoảng 10% số công ty còn lại công bố các khoản chi tiêu này một cách chi tiết. Hầu như không thể thu thập được thông tin về chi tiêu chính trị gián tiếp từ việc sàng lọc các nguồn công khai.

Do các công ty hiện không công bố chi tiêu chính trị một cách có hệ thống và nhất quán, nên rất khó để định lượng quy mô và mô hình chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc. Hơn nữa, tác động của những khoản chi tiêu này đối với nền chính trị Úc cũng rất khó đánh giá. Nếu không có sự công bố này, cũng khó có thể lập luận rằng khoản chi tiêu này có thể không liên quan đến việc đánh giá của các cổ đông về vai trò quản lý của Hội đồng Quản trị, xét đến việc lợi ích của một bên là giám đốc điều hành và thành viên Hội đồng Quản trị, và bên kia là cổ đông, có thể rất khác nhau. Mặc dù các nghị quyết của cổ đông liên quan đến chi tiêu chính trị trực tiếp

Cho đến nay, vẫn chưa được biết đến tại Úc, các cổ đông ngày càng giám sát chặt chẽ hơn mức độ phù hợp/không phù hợp giữa các giá trị doanh nghiệp và tư cách thành viên hiệp hội ngành, đặc biệt là bất kỳ khoảng cách nào giữa các chính sách công ty được công bố và các nỗ lực vận động hành lang của các hiệp hội ngành liên quan trong bối cảnh biến đổi khí hậu. Mặc dù số tiền chi cho mục đích chính trị chỉ nhỏ, nhưng tác động đến chính sách công có thể khá đáng kể. Việc công bố thông tin, dù tự nguyện hay theo luật định/bắt buộc, cùng với các quy trình được xác định để chủ động thu hút cổ đông tham gia vào các quyết định về việc có nên và cách thức chi tiêu quỹ của doanh nghiệp, sẽ rất cần thiết để đảm bảo rằng chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp thúc đẩy lợi ích lâu dài của cổ đông.

Từ góc độ xã hội rộng hơn, cũng có nguy cơ rằng các hoạt động chính trị của doanh nghiệp - đặc biệt là khi được thực hiện bởi các tập đoàn lớn - có thể ảnh hưởng không cân xứng đến các cuộc tranh luận về chính sách công so với hoạt động của các nhóm lợi ích khác có nguồn lực tài chính hạn chế hơn. Vì các công ty dựa vào một nền dân chủ công cộng lành mạnh để lập kế hoạch an ninh và hoạt động ổn định của công ty, việc ngăn chặn ảnh hưởng không chính đáng đến chính sách công, luật pháp và quy định nên vì lợi ích tốt nhất của các cơ quan ra quyết định của công ty cũng như các cổ đông.

Bài báo này dựa trên bài báo Chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc của Howard Pender, được viết cho Trung tâm Trách nhiệm doanh nghiệp Australasian và xuất bản năm 2016.¹

¹ Howard Pender (2016), Chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc, <https://www.accr.org.au/research/>.

Thuật ngữ²

AEC	Ủy ban Bầu cử Úc (AEC) là các tổ chức
Có liên quan Các thực thể	liên kết với một đảng phái chính trị cụ thể tại Úc. Ví dụ: Quỹ Cormack là một công ty đầu tư của Úc chuyên phân phối tiền cho Đảng Tự do Úc (Chi nhánh Victoria).
Cỏ nhân tạo nhóm	“Astroturfing” là hoạt động của các tập đoàn và nhà vận động hành lang nhằm tạo ra ảo tưởng về sự ủng hộ của công chúng, từ cơ sở. Một nhóm astroturf là một nhóm công dân hoặc liên minh có vẻ như dựa trên cơ sở cơ sở, nhưng thực chất chủ yếu được hình thành, tạo ra và/hoặc tài trợ bởi các tập đoàn, hiệp hội thương mại, nhóm lợi ích chính trị hoặc công ty quan hệ công chúng.
c4	Thuật ngữ Hoa Kỳ dành cho các tổ chức "phúc lợi xã hội" phi lợi nhuận được đăng ký theo điều 501(c)(4) của luật thuế Hoa Kỳ. Các tổ chức này không được phép quyền góp trực tiếp cho các chính trị gia, ứng cử viên hoặc đảng phái. Tuy nhiên, họ có thể chi tiêu độc lập để hỗ trợ các ứng cử viên/đảng phái, nhưng đây không được là hoạt động chính của họ. Họ có thể tự do chi tiêu cho hoạt động vận động hành lang.
CPA	Trung tâm Trách nhiệm Chính trị, một tổ chức phi chính phủ, hợp tác với Trung tâm Nghiên cứu Đạo đức Kinh doanh Zicklin, thuộc Trường Wharton, Đại học Pennsylvania, để lập ra chỉ số đánh giá hiệu suất hoạt động của các công ty trong danh sách 500 công ty hàng đầu của Standard & Poor's Hoa Kỳ về trách nhiệm giải trình và công bố thông tin chính trị.
Trực tiếp chỉ tiêu chính trị	Các khoản quyên góp cho, và các khoản thanh toán khác vì lợi ích của, các chính trị gia, đảng phái, ứng cử viên, cộng sự của họ hoặc các tổ chức hỗ trợ đảng phái/chiến dịch, cũng như các khoản chi tiêu cá nhân, chẳng hạn như khoản thanh toán trực tiếp của công ty cho quảng cáo, được chỉ tiêu với mục đích tác động đến thái độ của công chúng, quan liêu hoặc giới tinh hoa đối với ứng cử viên, đảng phái hoặc vấn đề. Các khoản quyên góp này có thể được thực hiện độc lập với ứng cử viên hoặc đảng phái, và bao gồm việc cung cấp các lợi ích bằng hiện vật và khoản thanh toán vượt mức để tham dự các sự kiện.
Gián tiếp chỉ tiêu chính trị	Chi phí thông qua bên thứ ba, chẳng hạn như các hiệp hội thương mại, nhóm vận động hành lang, nhóm nghiên cứu và nhóm hoạt động (cho dù là nhóm cơ sở hợp pháp hay nhóm hoạt động xã hội) để tác động đến sự ủng hộ của công chúng, quan chức hoặc giới tinh hoa đối với các chính trị gia, ứng cử viên hoặc đảng phái hoặc thái độ của công chúng, quan chức hoặc giới tinh hoa đối với, hoặc kết quả của, một vấn đề chính trị hoặc một cuộc bầu cử.
PAC & 'Siêu PAC'	Ủy ban Hành động Chính trị, một khái niệm pháp lý của Hoa Kỳ. PAC thường là một tổ chức do công ty tài trợ, nhằm mục đích tác động đến kết quả bầu cử. PAC thường nhận được các khoản đóng góp tự nguyện từ nhân viên của công ty tài trợ và có thể kêu gọi thêm các khoản quyên góp công khai. PAC cũng bị giới hạn số tiền quyên góp cho các ứng cử viên và đảng phái. Ngược lại, các PAC siêu cấp có thể huy động số tiền không giới hạn từ bất kỳ nhà tài trợ nào được xác định tại Hoa Kỳ và chi tiêu độc lập không giới hạn. Các PAC siêu cấp thường vận động tranh cử cho các ứng cử viên hoặc cho các vấn đề cụ thể (thay vì quyên góp cho các ứng cử viên hoặc đảng phái).
Thuộc về chính trị đóng góp	Một thuật ngữ rộng bao gồm cả chỉ tiêu chính trị trực tiếp và gián tiếp.

² Howard Pender (2016), Chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp ở Úc, trang 5.

³ Hoạt động của họ không hoàn toàn phù hợp với các phạm trù chính trị của Úc. Một số C4 tương tự như một tổ chức liên kết của Úc, ví dụ như Defending Main Street, một tổ chức liên kết với những người Cộng hòa ôn hòa. Những tổ chức khác lại giống các nhóm vận động hành lang tập trung vào một vấn đề, ví dụ như các nhóm ủng hộ hoặc phản đối kiểm soát súng đạn. Một số khác lại đóng vai trò tương tự như hoạt động chính trị của một nhóm hoạt động Úc, ví dụ như Mạng Lưới Khủng hoảng Tư pháp (còn gọi là Quỹ Concord), hỗ trợ việc bổ nhiệm/bầu cử các thẩm phán và ứng cử viên ủng hộ một vai trò hạn chế cho chính phủ. Một số khác lại đóng vai trò tương tự như nhân viên phụ trách các vấn đề chính phủ của một hiệp hội thương mại, ví dụ như Dự án Jeffersonian, vốn là nhánh vận động hành lang của Hội đồng Trao đổi Lập pháp Hoa Kỳ .

Có ý nghĩa Bên thứ ba	Các tổ chức có chi tiêu cho bầu cử tại Úc vượt quá 250.000 đô la Úc mỗi năm (hoặc vượt quá 14.500 đô la Úc trong năm mà khoản này chiếm ít nhất một phần ba doanh thu của họ) ⁴ ; ví dụ: GetUp! và Advance Australia.
-----------------------	--

Giới thiệu

Sau sự kiện ngày 6 tháng 1 năm 2021, khi những người ủng hộ bạo loạn của Tổng thống Donald Trump tấn công Tòa nhà Quốc hội Hoa Kỳ, nhiều công ty lớn của Hoa Kỳ đã tuyên bố ý định tạm dừng và đánh giá lại các khoản đóng góp chính trị của họ. Một số PAC đã tạm dừng tất cả các khoản đóng góp chính trị sau vụ việc, và một số cho biết họ sẽ ngừng đóng góp cho các thành viên Quốc hội đã bỏ phiếu chống lại việc chứng nhận kết quả bầu cử tổng thống năm 2020. Tuy nhiên, các khoản đóng góp của các công ty và hiệp hội ngành cho các thành viên Quốc hội này vẫn tiếp tục, và công chúng ngày càng quan tâm đến việc tìm hiểu liệu các cam kết của công ty có được phản ánh trong các hành động của họ hay không. Tương tự, tại Úc, các yêu cầu về việc gắn kết các giá trị doanh nghiệp với các giá trị và hành động của hiệp hội ngành đang ngày càng được chú ý, đặc biệt là về biến đổi khí hậu.

Trong báo cáo này, hai loại chi tiêu chính trị được phân biệt. Loại thứ nhất là chi tiêu chính trị trực tiếp, bao gồm các khoản đóng góp cho ứng cử viên hoặc đảng phái (bao gồm cả các khoản đóng góp cho các cộng sự của đảng), và chi tiêu vận động tranh cử tự thân cho ứng cử viên, vấn đề hoặc đảng phái. Loại thứ hai là chi tiêu chính trị gián tiếp, bao gồm các khoản thanh toán cho bên thứ ba như hiệp hội thương mại, nhà vận động hành lang, tổ chức tư vấn và các nhóm hoạt động, có thể được sử dụng cho mục đích chính trị. Chi tiêu gián tiếp và trực tiếp được gọi chung là “đóng góp chính trị” hoặc “chi tiêu chính trị”. Báo cáo không cố gắng ghi chép mức độ và mô hình chi tiêu của doanh nghiệp tại Úc cho hoạt động vận động hành lang, hay còn gọi là “các vấn đề chính phủ”. Mặc dù có khả năng vượt trội hơn các hình thức chi tiêu chính trị khác của doanh nghiệp, nhưng có rất ít thông tin về Úc.⁵

Phần 1 của bài viết này cung cấp một cái nhìn tổng quan về luật pháp liên quan đến chi tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Hoa Kỳ, Vương quốc Anh và Úc. Bài viết đề cập ngắn gọn đến luật pháp và quy định về các hoạt động vận động hành lang. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng định nghĩa về các hoạt động vận động hành lang phải chịu các hạn chế và yêu cầu công bố thông tin có thể khác nhau giữa các khu vực pháp lý, do đó việc so sánh giữa các quốc gia cần được thực hiện một cách thận trọng. Các môi trường pháp lý khác nhau có thể có tác động đáng kể đến hành vi của doanh nghiệp liên quan đến đóng góp chính trị. Phần 2 đề cập đến thực tiễn tại Hoa Kỳ, Vương quốc Anh và Úc. Phần 3 đánh giá và so sánh các cách tiếp cận của doanh nghiệp đối với chi tiêu chính trị, công bố thông tin và cơ chế giám sát tại Hoa Kỳ và

⁴ Trước đây được gọi là những người vận động chính trị; để biết thêm chi tiết, hãy xem AEC (2022), Các bên thứ ba quan trọng, https://www.aec.gov.au/Parties_and_Representatives/financial_disclosure/guides/significant-third-parties.htm.

⁵ Howard Pender (2016), Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp ở Úc, trang 7.6

Úc. Phần này trước tiên tóm tắt kết quả đánh giá của các công ty trong danh mục S&P 500 của Hoa Kỳ dựa trên Chỉ số CPA-Zicklin năm 2021. Sau đó, 75 công ty niêm yết trên ASX được chấm điểm bằng phiên bản điều chỉnh đôi chút của Chỉ số CPA-Zicklin năm 2021 để phù hợp với trường hợp sử dụng tại Úc. Phần 3 kết thúc bằng việc so sánh kết quả đánh giá tổng hợp này về hành vi của các công ty Hoa Kỳ và Úc.

1. Bối cảnh chính sách và luật pháp tại Anh, Hoa Kỳ và Úc

1.1. Bối cảnh chính sách

Mạng lưới Quản trị Doanh nghiệp Quốc tế (ICGN)⁶ giải quyết những lo ngại của nhà đầu tư về sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình chính trị từ góc độ đạo đức kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. ICGN tuyên bố rằng quản trị doanh nghiệp tốt phải đảm bảo rằng các công ty sử dụng nguồn vốn của doanh nghiệp, bao gồm cả nguồn vốn được sử dụng cho các hoạt động chính trị, vì lợi ích tốt nhất của cổ đông. Do các công ty có thể bị ảnh hưởng đáng kể bởi chính sách công, luật pháp và quy định, nên việc các công ty đóng vai trò tích cực trong việc cung cấp thông tin cho các cuộc tranh luận về chính sách công có thể mang lại lợi ích cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, do sự khác biệt tiềm ẩn về lợi ích giữa các giám đốc điều hành, giám đốc và cổ đông của công ty liên quan đến chi tiêu chính trị của doanh nghiệp,⁷ nên vẫn còn lo ngại rằng nguồn vốn của doanh nghiệp không phải lúc nào cũng được sử dụng vì lợi ích tốt nhất của cổ đông và toàn bộ công ty. Do đó, các công ty cần đảm bảo rằng các hoạt động chính trị là hợp pháp và được tiến hành một cách minh bạch, để các công ty và hội đồng quản trị của họ có thể chịu trách nhiệm về các hoạt động chính trị của mình. Ngoài ra, ICGN nhấn mạnh rủi ro rằng các cuộc tranh luận về chính sách công có thể bị ảnh hưởng không cân xứng bởi các hoạt động chính trị của doanh nghiệp, đặc biệt là các hoạt động do các tập đoàn lớn thực hiện, so với các nhóm lợi ích khác có ít nguồn lực tài chính hơn.

Trên toàn cầu, các quốc gia đã áp dụng những cách tiếp cận khác nhau trong các thỏa thuận pháp lý của mình, dẫn đến những cách tiếp cận khác nhau trong việc quản lý chi tiêu chính trị của doanh nghiệp. Điều này dẫn đến các mức độ hạn chế khác nhau mà các công ty có thể phải tuân thủ. Phần sau đây cung cấp một cái nhìn tổng quan về các thỏa thuận pháp lý liên quan đến chi tiêu chính trị của doanh nghiệp ở Anh, Hoa Kỳ và Úc ở cấp liên bang. (Đối với Úc, nơi các khuôn khổ pháp lý hiện hành khác nhau có thể áp dụng cho chi tiêu chính trị của doanh nghiệp ở các tiểu bang khác nhau, mỗi khuôn khổ sẽ được xem xét riêng.)

⁶ Mạng lưới quản trị doanh nghiệp quốc tế (2017), Vận động hành lang chính trị và quyền góp, trang 14-15, <https://www.icgn.org/sites/default/files/2021-06/ICGN%20Vận%20động%20chính%20trị%20và%20Quyền%20góp%202017.pdf>.

⁷ Bebchuk và Jackson (2010), Bài phát biểu chính trị của doanh nghiệp: Ai quyết định?, trang 83, 117, https://harvardlawreview.org/wp-content/uploads/pdfs/vol_12401bebchuk_jackson.pdf.

1.2. Luật

Trong một báo cáo chung, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và Các Nguyên tắc Đầu tư có Trách nhiệm (PRI) đã phân tích hệ thống quản lý của 17 nền kinh tế lớn xung quanh hoạt động chính trị của doanh nghiệp.⁸ Các cách tiếp cận khác nhau được áp dụng ở Úc, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ liên quan đến việc cấm một số loại quyền góp chính trị cũng như áp đặt giới hạn về số tiền có thể chi cho mục đích chính trị được thể hiện trong Bảng 1 bên dưới.

Bảng 1: Các cách tiếp cận đối với các khoản đóng góp chính trị ở Úc, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ

Các tiểu bang

	Đóng góp tư nhân bị cấm		Quy định về chi tiêu / Giới hạn chi tiêu	
	Doanh nghiệp các khoản quyền góp ĐẾN các đảng phái chính trị và các ứng cử viên	Các khoản tài trợ nước ngoài cho các đảng phái chính trị và các ứng cử viên	Giới hạn chi tiêu của bên thứ ba ⁹	Giới hạn chi tiêu cho các đảng phái chính trị và ứng cử viên
ÚC	KHÔNG	Có, nhưng cụ thể giới hạn	KHÔNG	KHÔNG
LIÊN HIỆP VƯƠNG QUỐC	KHÔNG	Đúng	Đúng	Đúng
LIÊN HIỆP CÁC TIỂU BANG	Đúng	Đúng	KHÔNG	Đúng

Nguồn: OECD, cơ sở dữ liệu về các quy định tham gia chính trị của doanh nghiệp, 2022

Có vẻ như Úc có cách tiếp cận dễ dãi nhất đối với các khoản quyền góp tư nhân, bao gồm cả từ các tập đoàn, và đối với giới hạn chi tiêu cho các đảng phái chính trị, ứng cử viên và bên thứ ba.

Việc chi tiêu của các bên thứ ba vẫn là một thách thức trên toàn cầu và có thể tạo thành một phương tiện chuyển hướng chi tiêu bầu cử thông qua các ủy ban, chẳng hạn như Super PAC ở Hoa Kỳ và các nhóm lợi ích khác (ví dụ: tổ chức từ thiện, quỹ, nhóm nghiên cứu, hiệp hội thương mại, nhóm hoạt động).

Vương quốc Anh áp đặt giới hạn về số tiền mà các bên thứ ba có thể chi cho các hoạt động vận động tranh cử. Mặc dù cả ba quốc gia được đề cập đều nằm trong số các quốc gia đã áp dụng quy định về vận động hành lang, nhưng các yêu cầu về tính minh bạch liên quan đến hoạt động vận động hành lang vẫn còn hạn chế.

Hoa Kỳ là quốc gia duy nhất trong mẫu đó yêu cầu những người vận động hành lang phải tiết lộ thông tin về chi tiêu vận động hành lang và các khoản đóng góp của họ cho các đảng phái chính trị và ứng cử viên.

⁸ OECD/PRI (2022), Điều chỉnh sự tham gia chính trị của doanh nghiệp: Xu hướng, thách thức và vai trò của nhà đầu tư, <https://www.oecd.org/governance/ethics/regulating-corporate-political-engagement.htm>.
⁹ Định nghĩa về “bên thứ ba” khác nhau tùy theo quốc gia. Vui lòng xem chi tiết trong phần quốc gia tương ứng của báo cáo OECD/PRI (2022). 8

Quy định bảo vệ quyền cổ đông tại các công ty đại chúng hiếm khi bao gồm yêu cầu cổ đông phải chấp thuận các khoản đóng góp chính trị hoặc chi phí vận động hành lang.

1.2.1. Vương quốc

Anh Đạo luật Đảng phái Chính trị và Trưng cầu Dân ý (2000) và Đạo luật Đại diện Nhân dân (1983) là những luật chính điều chỉnh tài chính chính trị tại Vương quốc Anh. Từ năm 2000, bên cạnh các nghĩa vụ công khai, Đạo luật Công ty Vương quốc Anh¹⁰ còn yêu cầu sự chấp thuận của cổ đông đối với các khoản đóng góp và chi tiêu chính trị của công ty đại chúng¹¹, khiến Vương quốc Anh trở thành quốc gia duy nhất trong số 17 quốc gia được báo cáo của OECD yêu cầu thực hiện điều này. Các quy định tương tự cũng được áp dụng cho các công đoàn tại Vương quốc Anh¹²

Đạo luật Vận động hành lang, Vận động phi đảng phái và Quản lý Công đoàn được ban hành năm 2014 không trực tiếp yêu cầu các nhà vận động hành lang phải công khai các khoản đóng góp chính trị của họ, nhưng nó đã tăng cường tính minh bạch liên quan đến chi tiêu của một số nhà vận động bên thứ ba bằng cách yêu cầu họ công bố và ghi lại thêm thông tin về chi tiêu, khoản đóng góp, tài khoản và thành viên hội đồng quản trị của họ. Mặc dù Vương quốc Anh là quốc gia duy nhất kết hợp sổ đăng ký vận động hành lang và yêu cầu các quan chức công phải công bố chương trình nghị sự của mình, nhưng hầu hết các hoạt động vận động hành lang không được bao gồm trong sổ đăng ký này.¹³ Tình trạng khấu trừ thuế của các khoản đóng góp/phí chính trị của các công ty Vương quốc Anh vẫn còn là một vùng mờ trong luật thuế của Vương quốc Anh.¹⁴ Các khoản đóng góp của người nước ngoài không được

¹⁰ Đạo luật công ty năm 2006 (Vương quốc Anh), <https://www.legislation.gov.uk/ukpga/2006/46/contents>.

¹¹ Định nghĩa về chi tiêu chính trị rất rộng—các công ty truyền thông phải được miễn trừ và cách tiếp cận phổ biến của các công ty không muốn chi tiêu là xin phép một khoản tiền nhỏ trong trường hợp họ vô tình đi vào phạm vi điều chỉnh của luật này. Luật này áp dụng cho tất cả các công ty đại chúng, bao gồm cả các khoản quyền góp và chi tiêu, theo dõi thông qua các công ty mẹ, cho phép miễn trừ đối với các khoản đóng góp cho các hiệp hội thương mại và miễn trừ các khoản quyền góp tổng hợp dưới 5.000 bảng Anh. Đạo luật Công ty năm 2006,

phần 14, <http://www.legislation.gov.uk/ukpga/2006/46/part/14>.

¹² Một công đoàn phải tiến hành bỏ phiếu kín đối với các thành viên nếu muốn vận hành một "quỹ chính trị" và các thành viên có thể chọn không đóng hội phí cho quỹ đó. Xem Bộ Kinh doanh, Năng lượng và Chiến lược Công nghiệp (2018), Quỹ Chính trị của Công đoàn,

https://www.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/245595/10-817-trade-union-political-funds-guide.pdf.

¹³ OECD/PRI (2022), Điều chỉnh sự tham gia chính trị của doanh nghiệp: Xu hướng, thách thức và vai trò của nhà đầu tư, trang 39.

¹⁴ Các tuyên bố chính thức về vấn đề này cho thấy không có khoản khấu trừ nào cho phí đăng ký, xem HM Revenue and Customs (2022), Business Income Manual, <http://www.hmrc.gov.uk/manuals/bimmanual/bim47405.htm>.

Tuy nhiên, trên thực tế, Cơ quan Thuế vụ Anh dường như thường xuyên cho phép khấu trừ thuế. Sáu kế toán viên thuế cho biết: "Cơ quan thuế Anh đơn giản là không đánh thuế các khoản đóng góp [chính trị của doanh nghiệp] được thực hiện theo cách này. Cơ quan thuế, Cơ quan Thuế vụ và Hải quan Hoàng gia Anh (HMRC), cho biết họ có quyền hợp pháp để đánh thuế những khoản đóng góp như vậy nhưng không giải thích lý do tại sao họ không sử dụng quyền này." Xem Bergin (2015), Dành cho các Nhà tài trợ Chính trị Anh, một Khoản Miễn Thuế Không Mong Muốn, <http://www.dailymail.co.uk/wires/reuters/article-3058812/For-UK-political-donors-unintended-tax-break.html>.

Dường như Cơ quan Thuế vụ Anh đôi khi cho phép khấu trừ thuế đối với các khoản đóng góp, nhưng mặc dù có thẩm quyền coi khoản đóng góp của doanh nghiệp do một công ty tư nhân thực hiện là thu nhập của các cổ đông (tương tự như Thuế Phúc lợi Bổ sung ở Úc), nhưng họ từ chối làm như vậy. 9

được phép, 15 mặc dù các khoản quyên góp của công dân Anh không thường trú đã trở nên hợp pháp trên thực tế mà không có giới hạn.¹⁶

1.2.2. Hoa Kỳ

Các khoản đóng góp chính trị ở cấp liên bang tại Hoa Kỳ phần lớn được quản lý bởi

Đạo luật Vận động Bầu cử Liên bang năm 1971. Luật này cấm các tập đoàn đóng góp trực tiếp cho các ứng cử viên hoặc đảng phái liên bang,¹⁷ nhưng cho phép nhân viên của họ làm như vậy thông qua "Ủy ban Hành động Chính trị", nguồn tiền của các ủy ban này sau đó có thể được sử dụng trong các cuộc bầu cử liên bang.

Việc sửa đổi Đạo luật đã dẫn đến việc thành lập Ủy ban Bầu cử Liên bang với tư cách là một

cơ quan giám sát và đưa ra giới hạn chi tiêu cho các chiến dịch.¹⁸

Phán quyết của Tòa án Tối cao năm 2010, vụ Citizens United kiện Ủy ban Bầu cử Liên bang, là một vụ án mang tính bước ngoặt liên quan đến chi tiêu chính trị tại Hoa Kỳ.¹⁹ Phán quyết này nhận thấy rằng chi tiêu chính trị độc lập không gây ra mối đe dọa tham nhũng, đảo ngược một số luật tài chính chính trị doanh nghiệp trước đây và cho phép các tập đoàn và các nhóm khác chi tiêu không giới hạn cho các khoản chi tiêu bầu cử. Phán quyết này dựa trên giả định rằng các cổ đông sẽ có cái nhìn sâu sắc về chi tiêu chính trị của các công ty mà họ đầu tư, do đó đảm bảo rằng chi tiêu chính trị phù hợp với lợi ích của cổ đông. Do đó, các tập đoàn hiện có thể chi tiêu không giới hạn cho quảng cáo chiến dịch, với điều kiện là họ không phối hợp với một ứng cử viên hoặc đảng phái chính trị nào, mặc dù phán quyết này vẫn duy trì lệnh cấm các tập đoàn đóng góp trực tiếp cho các ứng cử viên hoặc đảng phái. Trong khi một số nhóm như Super PAC được yêu cầu tiết lộ các nhà tài trợ của họ, các tổ chức khác như các tổ chức "phúc lợi xã hội" 501(c)(4) không bắt buộc phải làm như vậy, dẫn đến tính bí mật đáng kể.²⁰

Bộ luật thuế của Hoa Kỳ từ chối khấu trừ cho hoạt động vận động hành lang và chi tiêu chính trị.²¹ Hơn nữa, theo Đạo luật Công bố Hoạt động Vận động hành lang liên bang (1995), các công ty có nhân viên tham gia vào hoạt động vận động hành lang hoặc sử dụng người vận động hành lang được thuê tại Hoa Kỳ phải công khai báo cáo đóng góp bán niên về chi tiêu vận động hành lang.²² Tuy nhiên, việc sử dụng phương tiện truyền thông xã hội và cơ sở

¹⁵ Xem Đạo luật về các đảng phái chính trị, bầu cử và trưng cầu dân ý của Vương quốc Anh năm 2000, mục 54, <http://www.legislation.gov.uk/ukpga/2000/41/section/54>.

¹⁶ Rennard (2022), Nên hạn chế các khoản quyên góp chính trị từ những người không phải là công dân, <https://www.theguardian.com/politics/2022/apr/04/political-donations-from-non-doms-should-be-curtailed>.

¹⁷ Hạn chế này có từ Đạo luật Tillman năm 1907.

¹⁸ Ballotpedia (nd), Luật và Quy định về Tài trợ Chiến dịch Liên bang, https://ballotpedia.org/Federal_campaign_finance_laws_and_regulations.

¹⁹ Lau (2019), Citizens United Explained, <https://www.brennancenter.org/our-work/research-reports/citizens-da-duoc-giai-thich-thong-nhat>.

²⁰ Bí mật công khai (nd), Chi tiêu bên ngoài theo tiết lộ, Không bao gồm các Ủy ban Đảng, <https://www.opensecrets.org/outside-spending/dark-money-groups/disclosure>.

²¹ Bộ luật Hoa Kỳ, Mục 162(e), <https://www.law.cornell.edu/uscode/text/26/162>; Elliott (2012), Các tập đoàn có thể được miễn thuế đối với 'Tiền đen' chính trị không?, <http://www.propublica.org/article/could-corporations-be-taking-tax-breaks-on-political-dark-money>.

²² Văn phòng Thư ký Hạ viện Hoa Kỳ (2021), Hướng dẫn về Đạo luật Công bố Hoạt động Vận động hành lang, phần 3, "Định nghĩa - Báo cáo đóng góp", https://lobbyingdisclosure.house.gov/amended_lda_guide.html.

hoạt động giao tiếp của những người vận động hành lang nhằm gián tiếp tác động đến chính sách công không được coi là lang 23 Có một hoạt động rộng rãi và do đó không phải là đối tượng bị người vận động hành hoạt động vận động hành lang tiết lộ. lệnh cấm chi tiêu của công ty nước ngoài nhằm tác động đến các cuộc bầu cử của Hoa Kỳ.²⁴

1.2.3. Úc Tại Úc, ở

cấp liên bang, các khoản quyền góp cho ứng cử viên, đảng phái hoặc các tổ chức liên kết²⁵ vượt quá 14.300 đô la Úc (cho năm tài chính 2020-21) phải được tiết lộ cho Ủy ban Bầu cử Úc (AEC), cơ quan công bố các khoản quyền góp đó.²⁶ Chi tiêu chiến dịch cấp liên bang do cá nhân tự bỏ tiền túi cũng phải được tiết lộ. ²⁷ Nhà vận động chính trị (nay là Đảng thứ ba quan trọng)

Các điều khoản lần đầu tiên được đưa vào Đạo luật Bầu cử Khối thịnh vượng chung năm 1918 vào năm 2018, yêu cầu các ²⁸ tác nhân chính trị phi đảng phái quan trọng—ví dụ như các hiệp hội thương mại như Hội đồng Doanh nghiệp Úc (BCA) và Hội đồng Khoáng sản Úc (MCA) và các tổ chức hoạt động như GetUp! hoặc Advance Australia—phải báo cáo dữ liệu về hoạt động chính trị của họ.

Không giống như ở Anh, không có nghĩa vụ phải có sự chấp thuận của cổ đông đối với hoạt động chính trị của công ty đại chúng. Không giống như ở Hoa Kỳ, không có lệnh cấm chung nào của liên bang đối với các khoản quyền góp trực tiếp.

²³ OECD/PRI (2022), Điều chỉnh sự tham gia chính trị của doanh nghiệp: Xu hướng, thách thức và vai trò của nhà đầu tư, trang 19.

²⁴ Lệnh cấm này mở rộng đến việc ngăn chặn các công ty con nước ngoài thành lập các PAC có nguồn tài trợ hoặc hoạt động liên quan đến người không phải là người Mỹ. Xem Ủy ban Bầu cử Liên bang (nd), Công dân Nước ngoài, <http://www.fec.gov/pages/brochures/foreign.shtml#Prohibition>.

²⁵ Không có quy định về việc nhóm lại giữa các chi nhánh đảng phái của tiểu bang nhận tài trợ cũng như giữa các cá nhân có quan hệ họ hàng với nhà tài trợ. AEC (2016), Hướng dẫn Công bố Tài chính dành cho Nhà tài trợ cho các Đảng phái Chính trị, 'Các khoản quyền góp cho một Đảng phái khi Đảng đó có nhiều Đảng ký Liên bang,' http://www.aec.gov.au/Parties_and_Representatives/financial_disclosure/guides/donors/information.htm#rel

²⁶ *Đã được sửa đổi.*

²⁶ Đạo luật Bầu cử Khối thịnh vượng chung năm 1918, mục 305B. Ngoài ra còn có một điều khoản nhóm cho các công ty tài trợ—Điều 287(6) của Đạo luật Bầu cử Khối thịnh vượng chung năm 1918 quy định các công ty liên kết theo các điều khoản của Đạo luật Công ty năm 2001 là một thực thể duy nhất, do đó, các khoản đóng góp phải được tổng hợp trên toàn tập đoàn và sau đó được công bố trên một tờ khai duy nhất mang tên công ty mẹ. Tuy nhiên, dữ liệu có thể khá cũ. Dữ liệu này được công bố vào tháng 2 của năm tài chính tiếp theo.

²⁷ Xem Đạo luật Bầu cử Khối thịnh vượng chung năm 1918, mục 314AEB. Các yêu cầu công bố thông tin tương tự ở cấp Tiểu bang còn chưa đồng bộ. Ví dụ, Đạo luật Tài trợ Bầu cử NSW năm 2018, mục 20, yêu cầu công bố chi tiêu vận động tranh cử của bên thứ ba, nhưng không có quy định tương tự ở Victoria. Xem Victoria, Đạo luật Bầu cử năm 2002, mục 217K. Xem thêm Granger & Read (2019), Quy định Chi tiêu Chính trị tại Victoria: Cơ hội Cải cách, Bảng 2.1, https://www.researchgate.net/publication/340224579_Political_Expenditure_Regulation_in_Victoria_Room_for_Reform/link/5e7d9cc2299bf1a91b7f1272/download, trong đó nêu rõ mức chi tiêu tối đa và thông tin công bố trên khắp các tiểu bang của Úc.

²⁸ Xem Ủy ban Thường trực chung về các vấn đề bầu cử (2021), Đánh giá về Sửa đổi Luật bầu cử Đạo luật (Cải cách Tài trợ và Công bố Thông tin Bầu cử) năm 2018, https://www.aph.gov.au/Parliamentary_Business/Committees/Joint/Electoral_Matters/Operationandimpact/Bao_cao/phần?id=committees%2Freportint%2F024660%2F76176. Các điều khoản mới yêu cầu “các nhân tố chính trị phi đảng phái. phải báo cáo dữ liệu về hoạt động vận động tranh cử của họ, bao gồm cả việc tăng cường tính minh bạch cho các nhà vận động chính trị đóng vai trò quan trọng trong các cuộc bầu cử.” ¹¹

Trong khi ở cấp liên bang có quy định bổ sung tối thiểu, các tiểu bang riêng lẻ sẽ tiến xa hơn.²⁹

Một số tiểu bang áp dụng ngưỡng công bố thông tin thấp hơn và hạn chế hoàn toàn một số nhóm nhà tài trợ (ví dụ: các nhà phát triển bất động sản ở New South Wales [NSW], Queensland và Lãnh thổ Thủ đô Úc [ACT]). Trung tâm Chính trực Công cộng xác định một số hình thức giới hạn chi tiêu bầu cử ở NSW, Queensland, Nam Úc (SA), ACT, Lãnh thổ Bắc Úc và Tasmania.³⁰ Về tính kịp thời của việc công bố thông tin, các tiểu bang như NSW, Victoria, ACT và SA yêu cầu công bố các khoản đóng góp chính trị trong thời gian bầu cử trong vòng từ 7 đến 21 ngày. Tại Queensland, các khoản đóng góp chính trị phải được báo cáo trong vòng bảy ngày, bất kể có bầu cử hay không. Ở cấp liên bang, không có yêu cầu cụ thể nào trong thời gian bầu cử và việc công bố thông tin chỉ được yêu cầu hàng năm (xem Phụ lục I về các quy định khác nhau của liên bang và tiểu bang).³¹

Các khoản đóng góp chính trị trực tiếp của doanh nghiệp không được khấu trừ thuế tại Úc. ³² Tuy nhiên, chi tiêu cá nhân và phí hội viên đóng cho các hiệp hội thương mại, sau đó có thể được sử dụng cho mục đích chính trị, thì được khấu trừ. Các hiệp hội thương mại có thể và thực sự đóng góp chính trị, cũng như tham gia vào các hoạt động chi tiêu chính trị và vận động hành lang (xem Phụ lục G về hoạt động chính trị của các hiệp hội thương mại). Các khoản đóng góp chính trị từ nguồn nước ngoài từ 100 đô la Úc trở lên đã bị cấm tại Úc kể từ năm 2019.³³

Là một ví dụ về cách các công ty tham gia vào chi tiêu chính trị gián tiếp, BHP có chính sách không đóng góp chính trị: “Chúng tôi duy trì vị thế công bằng đối với chính trị đảng phái và không đóng góp chính trị hoặc chi tiêu/quyền góp cho mục đích chính trị cho bất kỳ đảng phái chính trị, chính trị gia, quan chức được bầu hoặc ứng cử viên cho chức vụ công nào trong bất kỳ quốc gia.” ³⁴ Tuy nhiên, chi tiêu tài khoản riêng và thanh toán cho các hiệp hội thương mại không phải là được bảo hiểm chi trả. Trong năm 2009/10, BHP đã chi 4,1 triệu đô la Úc cho một chiến dịch chính trị tại Úc.³⁵

²⁹ Xem Muller (2022), Tài trợ và công bố bầu cử tại các khu vực pháp lý của Úc: Hướng dẫn nhanh, https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/pubs/rp/rp2122/Quick_Guides/ElectionFundingStates; Tham (2018), Điều đó phụ thuộc vào ý nghĩa của “Các khoản quyền góp chính trị” <https://insidestory.org.au/it-depends-what-you-mean-by-political-donations/>.

³⁰ Trung tâm Liêm chính công (2022), Cách cân bằng sân chơi: Giới hạn chi tiêu bầu cử, Hạn chế Quyền lợi của người đương nhiệm và hỗ trợ ứng cử viên mới, trang 2, <https://publicintegrity.org.au/wp-content/uploads/2022/05/Briefing-note-How-to-level-the-playing-field.pdf>.

³¹ Trung tâm Chính trực Công cộng (2022), Làm sáng tỏ Tài chính Chính trị cho Cuộc bầu cử Liên bang tiếp theo, trang 3, <https://publicintegrity.org.au/wp-content/uploads/2022/02/Hidden-money-2021.docx.pdf>.

³² Từ năm 2010, người nộp thuế doanh nghiệp không thể yêu cầu khấu trừ cho các khoản đóng góp và quà tặng cho các đảng phái chính trị, thành viên và ứng cử viên, bao gồm các khoản thanh toán phát sinh từ việc xác định thu nhập chịu thuế. Xem Đạo luật Sửa đổi Luật Thuế (Đóng góp và Quà tặng Chính trị) năm 2010 (Cth), <https://www.comlaw.gov.au/Details/C2010A00016>.

³³ AEC (2021), Tài trợ nước ngoài, https://www.aec.gov.au/Parties_and_Representatives/financial_disclosure/files/foreign-donations-fact-sheet.pdf.

³⁴ BHP (nd), Tương tác với Chính phủ, <https://www.bhp.com/about/operating-ethically/interacting-with-government>.

³⁵ AEC (2010), BHP Billiton 2009-2010 Báo cáo của bên thứ ba, <https://transparency.aec.gov.au/AnnualThirdParty/ReturnDetail?returnId=18583>.

Từ tháng 11 năm 2016 đến tháng 5 năm 2017, BHP đã trao 2,18 triệu đô la Úc cho Phòng Khoáng sản và Năng lượng Tây Úc để chi tiêu cho hoạt động chính trị liên quan đến cuộc bầu cử tiểu bang Tây Úc năm 2017.³⁶

Vào tháng 5 năm 2015, SEC đã dừng các thủ tục tố tụng chống lại BHP sau khi BHP nộp khoản tiền phạt 25 triệu đô la Mỹ. SEC cáo buộc BHP đã cung cấp lợi ích cho các chính trị gia tại một số công ty châu Phi, nơi BHP hoạt động vi phạm luật pháp Hoa Kỳ.³⁷ Không có tiểu bang hoặc liên bang nào tương đương với các điều khoản công bố chi tiêu của Đạo luật Công bố Hoạt động Vận động hành lang Hoa Kỳ năm 1995.³⁸

2. Các khoản đóng góp và chi tiêu chính trị của doanh nghiệp trong thực tế Anh, Mỹ và Úc

2.1. Vương quốc Anh

Chi tiêu chính trị trực tiếp của công ty thường phải được cổ đông thông qua tại đại hội đồng cổ đông thường niên.³⁹ Sau khi luật yêu cầu sự đồng thuận của đa số được ban hành, nhiều công ty đã ngừng quyên góp chính trị.⁴⁰ Mặc dù nhiều công ty yêu cầu sự cho phép phòng ngừa từ cổ đông để có thể quyên góp chính trị, nhưng họ hiếm khi sử dụng thẩm quyền này và thường tiết lộ rằng họ không có ý định làm như vậy. Năm 2015, 25 trong số 40 công ty hàng đầu trong FTSE 100 đã có một số lệnh cấm đóng góp chính trị.⁴¹ Mức trần quyên góp trung bình được xin phê duyệt trong giai đoạn 2001 đến 2010 là 100.000 bảng Anh, nhưng chi tiêu thực tế chỉ bằng một phần tám con số đó.⁴²

Một nghiên cứu được thực hiện năm 2018 cho thấy các công ty đại chúng niêm yết tại Anh đạt điểm minh bạch chính trị cao hơn so với nhóm các công ty tư nhân và công ty đa quốc gia nước ngoài. Trong nhóm này, 64% có chính sách hạn chế hoặc cấm các hoạt động chính trị.

³⁶ Bầu cử WA (2017), Biên bản bầu cử cấp tiểu bang năm 2017 của Phòng Khoáng sản và Năng lượng, <https://www.elections.wa.gov.au/political-funding/document/1685>.

³⁷ Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch (2015), Trong Vấn đề của BHP Billiton, <https://www.sec.gov/litigation/admin/2015/34-74998.pdf>.

³⁸ Để biết mô tả về quy định đối với hành vi vận động hành lang, tính hợp lệ của phí thành công, v.v. tại Úc, hãy xem McKeown (2014), Ai trả tiền cho người thổi sáo? Các quy tắc dành cho chính phủ vận động hành lang tại Úc, Canada, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ, http://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/pubs/rp/rp1415/Quy_tắc_vận_động_hành_lang.

³⁹ Watson và McKenzie (2022), Quyền của cổ đông trong các công ty tư nhân và công ty đại chúng ở Vương quốc Anh: Tổng quan, [https://uk.practicallaw.thomsonreuters.com/5-613-3685?transitionType=Mặc_định&contextData=\(sc.Default\)&firstPage=true](https://uk.practicallaw.thomsonreuters.com/5-613-3685?transitionType=Mặc_định&contextData=(sc.Default)&firstPage=true).

⁴⁰ Torres-Spelliscy & Fogel (2011), Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp được cổ đông ủy quyền tại Vương quốc Anh, trang 558, https://www.researchgate.net/publication/228160906_Shareholder-Authorized_Corporate_Political_Spending_in_the_UK.

⁴¹ Tổ chức Minh bạch Quốc tế Vương quốc Anh (2015), Chỉ số tham gia chính trị của doanh nghiệp năm 2015, trang 3, 12, <http://www.transparency.org.uk/publications/corporate-political-engagement-index-2015/>.

⁴² Torres-Spelliscy & Fogel (2011), Chi tiêu chính trị của công ty được cổ đông ủy quyền tại Vương quốc Anh, trang 565, 569. 13

Những đóng góp chính trị. Các hạng mục hiệu suất kém nhất trong các vấn đề được đánh giá cho các công ty Vương quốc Anh là "Vận động hành lang có trách nhiệm", đánh giá những gì các công ty làm để tác động trực tiếp và gián tiếp đến những người ra quyết định chính trị; và "Cửa xoay", giải quyết các rủi ro liên quan đến việc trao đổi nhân sự giữa khu vực tư nhân và khu vực công. Mặc dù 45% nhóm đối tượng khảo sát có chính sách công khai về vận động hành lang có trách nhiệm, nhưng việc sử dụng các hiệp hội thương mại và phòng thương mại vẫn còn chưa rõ ràng. Chỉ 8% nhóm đối tượng khảo sát công bố danh sách đầy đủ các tổ chức mà họ là thành viên. Về vấn đề cửa xoay, chỉ 6% công ty công bố bất kỳ chi tiết nào về việc điều động đến hoặc rời khỏi khu vực công, và 85% công ty không công bố các quy trình quy định "thời gian cân nhắc" đối với các cựu quan chức nhà nước.⁴³

Các hiệp hội thương mại của chủ sở hữu tài sản, chẳng hạn như Hiệp hội đầu tư, thường phản đối các khoản quyên góp chính trị của công ty.⁴⁴ Các cổ vấn ủy quyền, chẳng hạn như ISS và Glass Lewis, thường ủng hộ các nghị quyết phê duyệt giới hạn thấp mang tính phòng ngừa, với kỳ vọng rằng các công ty không có ý định sử dụng thẩm quyền này để thực hiện các khoản quyên góp chính trị rõ ràng.⁴⁵

2.2. Hoa Kỳ

Kể từ khi các nghị quyết cổ đông đầu tiên về việc tiết lộ các khoản đóng góp chính trị được đệ trình vào năm 2004, 46 nghị quyết tìm cách tiết lộ các khoản đóng góp chính trị và chi phí vận động hành lang đã trở nên phổ biến ở Hoa Kỳ và các hạn chế tự nguyện đối với chi tiêu chính trị đã tăng.

Từ năm 2011, Trung tâm Trách nhiệm Giải trình Chính trị (CPA), phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Đạo đức Kinh doanh Zicklin tại Trường Wharton thuộc Đại học Pennsylvania, đã công bố Chỉ số CPA-Zicklin về Công bố và Trách nhiệm Giải trình Chính trị của Doanh nghiệp. Đây là một cuộc khảo sát thường niên, đánh giá các công ty dựa trên một chỉ số đánh giá các công ty về chính sách và thực tiễn công bố chi tiêu chính trị, ra quyết định và giám sát của hội đồng quản trị.

⁴³ Tổ chức Minh bạch Quốc tế Vương quốc Anh (2018), Chỉ số tham gia chính trị của doanh nghiệp 2018, trang 7, 12, 15, 18, 22, https://www.transparency.org.uk/sites/default/files/pdf/publications/1018_CPEI_Report_WEB-1.pdf.

⁴⁴ Ví dụ, Hiệp hội Đầu tư (2015), Đạo luật Công ty và Hướng dẫn Điều lệ Hiệp hội, trang 4, <https://www.theia.org/sites/default/files/2019-06/20091001-CG-Companies-Act-and-Articles-of-Association-Guidance.pdf>, quy định rằng ". các công ty xin phép để chỉ trả cho các khoản đóng góp chính trị và/hoặc chi tiêu chính trị trong EU. Công ty nên khẳng định rằng chính sách của họ là không đóng góp chính trị và họ không có ý định sử dụng thẩm quyền cho mục đích đó. Thẩm quyền có thể được ban hành theo luật trong thời hạn tối đa bốn năm; tuy nhiên, thông lệ tốt nhất là nên xin phép hàng năm."

⁴⁵ ISS (2021), Hướng dẫn bỏ phiếu ủy quyền của Vương quốc Anh và Ireland, trang 32-33, <https://www.issgovernance.com/file/policy/active/emea/UK-and-Ireland-Voting-Guidelines.pdf>; Hướng dẫn chính sách năm 2022 của Glass Lewis Vương quốc Anh, trang 48, <https://www.glasslewis.com/wp-content/uploads/2021/11/UK-Voting-Guidelines-GL-2022.pdf>.

⁴⁶ Cossette (2011), Các tập đoàn thực hiện các khoản đóng góp chính trị với nguy cơ bị các cổ đông phẫn nộ, <https://www.businessinsider.com/corporations-make-political-donations-at-the-risk-of-shareholders-wrath-2011-2>.

cả ba lĩnh vực trọng tâm của chỉ số, tức là công bố thông tin, chính sách và giám sát, đều có xu hướng tích cực trong vài năm qua, trong đó cải thiện trong giám sát của hội đồng quản trị đối với chi tiêu chính trị là nổi bật nhất.

Sau vụ tấn công vào Điện Capitol Hoa Kỳ ngày 6 tháng 1 năm 2021, nhiều nhà đầu tư đã tăng cường giám sát các khoản đóng góp chính trị và chi tiêu vận động hành lang của doanh nghiệp. Nhiều công ty đã cam kết ngừng quyền góp cho các chính trị gia bỏ phiếu chống lại việc chứng nhận bầu cử, và một số công ty khác cho biết họ sẽ tạm dừng hoặc xem xét lại các khoản đóng góp chính trị của mình nói chung.⁴⁷ Tuy nhiên, các khoản đóng góp của các công ty và hiệp hội ngành cho các thành viên Quốc hội này vẫn tiếp tục,⁴⁸ và công chúng ngày càng quan tâm đến việc tìm hiểu liệu các cam kết của công ty có được phản ánh trong hành động của họ hay không.

2.3. Úc

Hoàn toàn trái ngược với tình hình ở Hoa Kỳ và Vương quốc Anh, tại Úc, các yêu cầu pháp lý bị hạn chế ở cấp liên bang và có rất ít công bố thông tin tự nguyện của công ty. Việc xin phép cổ đông đối với các khoản đóng góp chính trị của doanh nghiệp chưa phổ biến, và thái độ của các công ty đối với việc công bố thông tin công khai dường như rất khác nhau. Ngay cả khi các công ty công bố thông tin tự nguyện, việc không có định nghĩa rõ ràng và được thiết lập về những gì được coi là quyền góp chính trị, hoặc chi tiêu chính trị của doanh nghiệp theo nghĩa rộng hơn, đặt ra những thách thức đáng kể trong việc đánh giá các tiết lộ như vậy một cách có hệ thống. Thông thường, vẫn chưa rõ liệu công ty có cố tình sử dụng ngôn ngữ mơ hồ khi đề cập đến chi tiêu chính trị hay sự mơ hồ này phản ánh sự thiếu quan tâm do mức chi tiêu thấp. Trái ngược với Hoa Kỳ, Úc chậm phát triển các công cụ tương đương của Super PAC—rất có thể là do các khoản quyền góp trực tiếp là hợp pháp. Nghiên cứu điển hình trong Phụ lục D mô tả những thách thức mà người ta có thể gặp phải khi điều tra thông tin công khai về chi tiêu chính trị của doanh nghiệp.

Trung tâm Trách nhiệm Doanh nghiệp Australasian (ACCR) duy trì danh sách ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) - các nghị quyết của cổ đông được xem xét tại ASX-

⁴⁷ Miller (2021), Đây là những công ty Hoa Kỳ đang tạm dừng quyền góp cho mục đích chính trị, <https://www.bloomberg.com/news/articles/2021-01-11/here-are-the-us-companies-hitting-pause-on-political-donations#xj4y7vzkq>; Gangitano (2021), Đây là những công ty đang tạm ngừng đóng góp chính trị sau cuộc bạo loạn ở Điện Capitol, <https://thehill.com/business-a-lobbying/533795-here-are-the-companies-suspending-political-contributions-following-the/>.

⁴⁸ Gawehns & Meli (2022), Các công ty Hoa Kỳ có đang trừng phạt Đảng Cộng hòa vì ngày 6 tháng 1 không? Đây là những gì nghiên cứu của chúng tôi phát hiện, <https://www.washingtonpost.com/politics/2022/01/05/corporations-jan-6-republicans/>; CREW (2021), The Sedition Is Brought to You by., <https://www.citizensforethics.org/reports-investigations/crew-reports/this-sedition-is-brought-to-you-by/>. 15

Đại hội đồng cổ đông thường niên (AGM) được niêm yết. Theo danh sách đó, 49 chưa từng có nghị quyết nào liên quan đến chi tiêu chính trị trực tiếp tại bất kỳ công ty niêm yết nào trên ASX. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là một số hiện tượng thúc đẩy chính sách công mạnh mẽ hơn cũng như sự giám sát và kiểm soát của cổ đông ở Anh và Mỹ đã không xảy ra ở Úc. Gần đây, mối quan tâm của cổ đông ngày càng tăng đối với câu hỏi liệu hội đồng quản trị của một công ty có đảm bảo rằng lợi ích của cả công ty và cổ đông của công ty đó phù hợp với các hoạt động vận động hành lang của các hiệp hội thương mại mà công ty là thành viên hay không (xem Phụ lục F về khoảng cách giữa chính sách của công ty và tư cách thành viên hiệp hội ngành). Các đề xuất do cổ đông khởi xướng về vận động hành lang liên quan đến khí hậu đã nhận được sự ủng hộ đa số tại ba công ty ASX trong năm 2021.⁵⁰

3. Hành vi của công ty Úc - bối cảnh quốc tế

Như đã mô tả trong các phần trước, cả luật pháp và hành vi của doanh nghiệp liên quan đến chi tiêu chính trị giữa các khu vực pháp lý có thể khác nhau đáng kể. Do đó, cần lưu ý đến các trường hợp khác nhau khi so sánh hành vi liên quan đến chi tiêu chính trị của doanh nghiệp trên toàn cầu. Phần sau đây trình bày Chỉ số CPA-Zicklin được áp dụng cho các công ty Hoa Kỳ năm 2021, bao gồm tóm tắt kết quả. Một phiên bản được điều chỉnh đôi chút của Chỉ số CPA-Zicklin sau đó được giới thiệu và sử dụng để đánh giá các công ty Úc, đồng thời cung cấp tóm tắt các kết quả tương ứng.

3.1. Hành vi ở Hoa Kỳ

Chỉ số CPA-Zicklin là một chỉ số được công bố hàng năm, đánh giá các công ty thuộc S&P 500 về chính sách và thực tiễn công bố thông tin chính trị và trách nhiệm giải trình của họ. Chỉ số này bao gồm ba lĩnh vực: công bố thông tin, chính sách và giám sát. Lĩnh vực đầu tiên đánh giá việc công bố các khoản đóng góp chính trị của các công ty, chẳng hạn như đóng góp cho các đảng phái và ứng cử viên, các hiệp hội thương mại, hoặc các khoản chi tiêu chính trị độc lập. Lĩnh vực thứ hai đánh giá liệu công ty có công bố chính sách quản lý chi tiêu chính trị từ quỹ doanh nghiệp hay không, cũng như mức độ chi tiết và thông tin của các chính sách này. Lĩnh vực thứ ba đánh giá việc công bố các thỏa thuận để hội đồng quản trị phê duyệt, xem xét và giám sát các khoản đóng góp chính trị. Việc chấm điểm dựa trên thông tin công khai, và điểm số và giải thích sơ bộ được chia sẻ.

⁴⁹ Xem ACCR (2022), Nghị quyết của cổ đông ESG Úc, <https://www.accr.org.au/research/australian-esg-lich-sử-bỏ-phiếu-nghị-quyết/>.

⁵⁰ ISS (2021), Đánh giá mùa giải Úc và New Zealand năm 2021, trang 14-15,

<https://insights.issgovernance.com/posts/2021-australia-and-new-zealand-season-review/>.

với các đơn vị được đánh giá. Trong một số trường hợp, các cuộc thảo luận tiếp theo sẽ được tiến hành với các công ty được đánh giá.

Điểm số của các chỉ số được chia thành ba loại: các chỉ số tiêu chuẩn được chấm điểm tối đa là 2, trong khi các chỉ số hiệu suất chính được chấm điểm cao hơn với điểm tối đa là 4 hoặc 6. Một chỉ số (11) không được chấm điểm; kết quả của chỉ số này chỉ được thu thập cho mục đích thông tin. Điểm số được chấm dựa trên hệ thống sau:

- Trả lời “Không” cho một chỉ số sẽ dẫn đến điểm số bằng không; • Trả lời “Có” hoặc “Không áp dụng (N/A)” sẽ dẫn đến điểm số tối đa; và • Trả lời “Một phần” sẽ dẫn đến một nửa điểm số tối đa.

Vui lòng tìm các ví dụ về phương pháp hay nhất trong Phụ lục A và thông tin chi tiết hơn về phương pháp tiếp cận trên trang web chuyên dụng CPA-Zicklin Index.⁵¹

Báo cáo Chỉ số CPA-Zicklin 2021⁵² về chính sách công bố thông tin chính trị và trách nhiệm giải trình của các công ty Hoa Kỳ trong S&P 500 đã đưa ra những nhận xét sau:

- Đã có xu hướng tích cực trong những năm qua tại Hoa Kỳ, với điểm trung bình tăng đều đặn.
- 64% các công ty công bố chính sách chi tiết quản lý chỉ tiêu chính trị từ quỹ doanh nghiệp.
- 60% các công ty yêu cầu một số loại giám sát của hội đồng quản trị đối với các vấn đề chính trị của công ty chỉ tiêu.
- 57% công ty đã tiết lộ toàn bộ hoặc một phần thông tin về khoản thanh toán cho các hiệp hội thương mại hoặc cho biết họ đã chỉ thị cho các hiệp hội thương mại không sử dụng các khoản thanh toán này cho tài liệu liên quan đến bầu cử.
- 45% các công ty đã công bố khoản thanh toán cho các tổ chức phúc lợi xã hội phi lợi nhuận (c)(4), có chính sách cấm đóng góp cho các nhóm này hoặc có chính sách chỉ thị các nhóm này không sử dụng các khoản đóng góp cho mục đích chính trị (xem thêm Phụ lục E về chỉ tiêu chính trị của công ty tại Hoa Kỳ).

3.2. Hành vi của công ty Úc: 75 công ty ASX

Một phiên bản của Chỉ số CPA-Zicklin đã được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh của Úc và áp dụng cho 75 công ty niêm yết trên sàn ASX. Để dễ so sánh, các câu hỏi và cách chấm điểm đã được giữ gần nhất có thể với các câu hỏi và cách chấm điểm của Chỉ số CPA-Zicklin 2021, và thể hiện bản cập nhật về

⁵¹ CPA (nd), Chỉ số CPA-Zicklin: Tập trung vào tính minh bạch, <https://www.politicalaccountability.net/cpa-zicklin-index/>.

⁵² CPA & Trung tâm Nghiên cứu và Đạo đức Kinh doanh Zicklin (2021) Chỉ số CPA-Zicklin năm 2021 về Công bố và Trách nhiệm Chính trị của Doanh nghiệp, trang 18, 20, 25, <https://www.politicalaccountability.net/2021-cpa-zicklin-index/>. 17

Phiên bản trước của chỉ số được ACCR tùy chỉnh cho Úc vào năm 2016.⁵³ Tương tự như Chỉ số CPA-Zicklin ban đầu, phiên bản tùy chỉnh của Úc đánh giá các yếu tố công bố thông tin, chính sách và giám sát. Chỉ những thông tin công khai mới được xem xét cho mục đích đánh giá. Nhìn chung, các công ty được đánh giá dựa trên 24 câu hỏi theo thang điểm ba bậc:

- Điểm tối đa được đưa ra cho việc công bố đầy đủ các hạng mục chỉ tiêu tương ứng quan tâm hoặc cấm chỉ tiêu như vậy mà không có ngoại lệ.
- Một nửa số điểm tối đa được đưa ra cho việc tiết lộ/cấm một phần.
- Điểm 0 được đưa ra cho việc không có tiết lộ liên quan nào.

Một điểm khác biệt lớn giữa chỉ số gốc và phiên bản tùy chỉnh của Úc là ở phiên bản sau, chi phí vận động hành lang được coi là có liên quan đến một số câu hỏi đánh giá, trong khi chủ đề này không được đề cập trong Chỉ số CPA-Zicklin 2021 gốc.

Phụ lục B liệt kê các chỉ số điều chỉnh áp dụng cho bối cảnh Úc cũng như điểm tối đa tương ứng. Chỉ tiêu của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động vận động hành lang đã được nêu rõ trong chỉ số 19, và cũng cần được đề cập trong các chỉ số 7, 8, 10, 12 và 15-16 để đạt điểm tối đa.

Các công ty rõ ràng cấm loại thanh toán chính trị có liên quan (tức là cho các đảng phái và ứng cử viên chính trị, cho những người vận động và các thực thể liên quan, cho chính họ, cho các hiệp hội thương mại, v.v.) sẽ nhận được điểm đầy đủ theo yêu cầu đối với các chỉ số từ 1 đến 5, sau đó tự động nhận được điểm một phần đối với một số câu hỏi (tức là các chỉ số 8-9, 12-16, 18, 20, 22-23), vì các đóng góp chính trị có liên quan đã được giải quyết một phần và bị loại trừ.

Phụ lục C cung cấp thêm chi tiết về quy trình đánh giá cũng như danh sách các công ty được đánh giá. Để thảo luận về vai trò của ngành tài nguyên và năng lượng, cụ thể là trong việc đóng góp chính trị, xem Phụ lục H.

Trong số 75 công ty ASX được đánh giá vào năm 2022:

- Khoảng 25% các công ty có chính sách cấm các công ty trực tiếp chi tiêu chính trị;
- trong số các công ty không hoàn toàn cấm chi tiêu chính trị trực tiếp, chỉ có sáu công ty công bố chi tiêu chính trị trực tiếp của họ theo cách chi tiết;
- không có công ty nào công bố chi tiết về chi phí vận động hành lang;
- không có công ty nào công bố đầy đủ các khoản thanh toán cho các hiệp hội thương mại hoặc cho biết họ đã chi thị cho các hiệp hội thương mại không sử dụng các khoản thanh toán này cho mục đích chính trị. Chỉ có bốn công ty công bố một phần các khoản thanh toán đó;
- không có công ty nào tiết lộ các khoản thanh toán cho các nhóm nghiên cứu hoặc nhóm phi lợi nhuận, có chính sách cấm đóng góp cho các nhóm này hoặc chỉ thị cho họ không sử dụng

⁵³ Pender (2016), Chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp ở Úc, trang 28-30. 18

đóng góp cho mục đích chính trị. Chỉ có một công ty tiết lộ một phần những đóng góp đó;

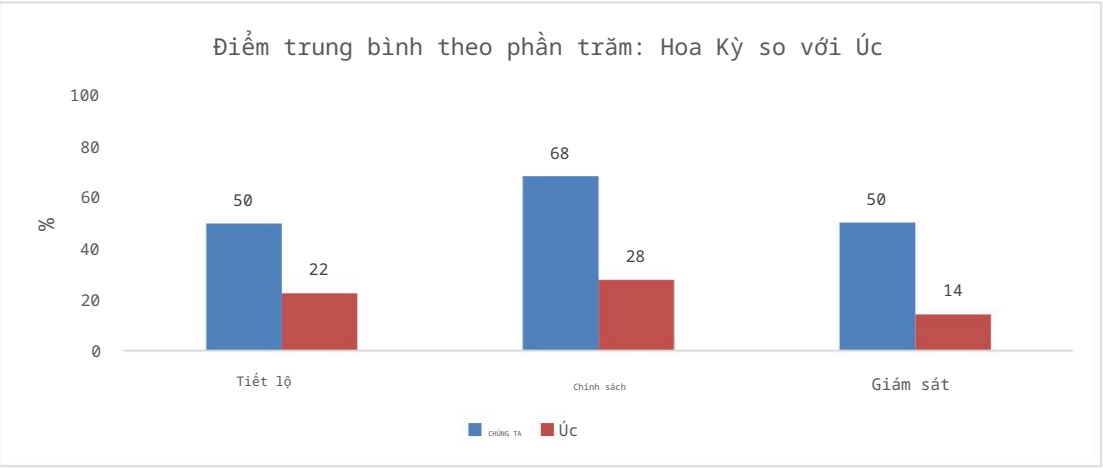
- 60% các công ty đã công bố các chức danh quản lý cấp cao có thẩm quyền đối với một số phần trong các quyết định chỉ tiêu chính trị của công ty, chủ yếu liên quan đến việc phê duyệt tham dự các sự kiện do các đảng phái chính trị hoặc các cộng sự của họ tổ chức (xem chỉ số 15); và
- 45% các công ty có chính sách công ty⁵⁴ giải quyết một phần các đóng góp chính trị có liên quan và được hội đồng quản trị xem xét thường xuyên (xem chỉ số 17).

3.3. So sánh hành vi của công ty ở Úc và ở Hoa Kỳ

Trong phần này, kết quả từ Chỉ số CPA-Zicklin ban đầu được áp dụng cho các công ty Hoa Kỳ (S&P 500) sẽ được so sánh với kết quả thu được bằng cách áp dụng phiên bản tùy chỉnh được mô tả ở trên cho 75 công ty ASX.

Tổng điểm trung bình của các công ty Hoa Kỳ là 54,1% trên thang điểm từ 0 đến 100%. Tổng điểm trung bình của 75 công ty niêm yết trên ASX là 21,6%. Hình 1 cho thấy điểm trung bình phân tích của các công ty Hoa Kỳ so với Úc theo ba chủ đề chính là công bố thông tin, chính sách và giám sát.⁵⁵

Hình 1: Điểm trung bình của Hoa Kỳ so với Úc



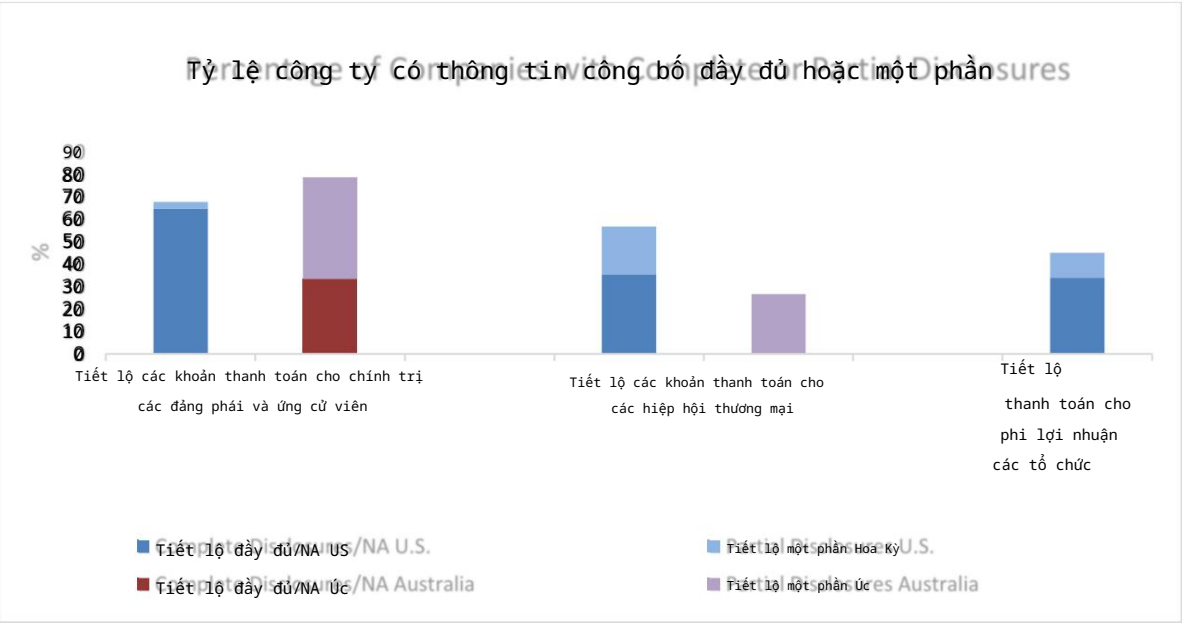
Những khác biệt lớn sẽ trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta xem xét điểm số theo góc nhìn chi tiết hơn. Hình 2 cho thấy không có công ty Úc nào tiết lộ đầy đủ các khoản thanh toán của mình cho các hiệp hội thương mại hoặc các nhóm phi lợi nhuận có thể tham gia vào hoạt động chính trị, trong khi một số lượng đáng kể

⁵⁴ Bao gồm các chính sách quyên góp chính trị chuyên biệt, chính sách chống hối lộ và tham nhũng, quy tắc ứng xử, v.v.

⁵⁵ Vui lòng tham khảo Phụ lục C để biết các chỉ số riêng lẻ được đề cập. 19

Các công ty Hoa Kỳ đã cung cấp những thông tin như vậy. Một số công ty Úc đã cung cấp thông tin một phần - được biểu thị bằng thanh màu tím nhạt - cho các số liệu này. Thanh màu xanh nhạt thể hiện thông tin một phần từ các đối tác Hoa Kỳ của họ.

Hình 2: Tỷ lệ các công ty có thông tin công bố đầy đủ (bao gồm cả thông tin không áp dụng) hoặc một phần



Hơn 70% các công ty niêm yết trên ASX được khảo sát được xác định là có công khai một phần các khoản thanh toán cho các đảng phái chính trị và ứng cử viên. Con số này bao gồm tất cả các công ty có hoạt động chủ yếu tại Úc. 56 Điều này là do các công ty được yêu cầu công bố các khoản quyên góp lớn hơn ngưỡng cho các đảng phái chính trị liên bang Úc.

Mở rộng ra, một số yêu cầu công bố thông tin hiện hành áp dụng cho phần lớn hoạt động của bất kỳ công ty nào hoạt động chủ yếu tại Úc. Tuy nhiên, vì việc công bố thông tin không bắt buộc đối với tất cả các khoản thanh toán –ví dụ, các khoản quyên góp dưới ngưỡng được miễn trừ–nên các công ty này chỉ được chấm một phần điểm cho chỉ số này.

⁵⁶ Một công ty được coi là hoạt động chủ yếu ở Úc nếu công ty phải chịu hơn 2/3 doanh thu hoạt động tại Úc hoặc nếu 2/3 tài sản cố định nằm ở Úc (nếu có liên quan đến mô hình kinh doanh của công ty tương ứng). 20

Phần kết luận

Báo cáo này xem xét sự giám sát và kiểm tra của cả cổ đông và công chúng đối với chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc. Báo cáo này hiểu chỉ tiêu chính trị một cách rộng rãi bao gồm cả chỉ tiêu trực tiếp, bao gồm các khoản quyên góp dưới dạng "thặng dư" để tham dự các sự kiện, và quảng cáo chính trị tự tài trợ, cũng như chỉ tiêu gián tiếp thông qua bên thứ ba có thể được sử dụng cho mục đích chính trị. Tại ba quốc gia, Anh, Hoa Kỳ và Úc, các luật tương ứng quản lý chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp có những cách tiếp cận khác nhau. Những điều này có thể phản ánh mức độ liên quan và tầm quan trọng mà các công ty—cũng như cổ đông và công chúng—gán cho chủ đề này, điều này có thể phần nào giải thích những kết quả khác nhau trong các chính sách và công bố thông tin liên quan đến cả chỉ tiêu chính trị và các quy trình quản trị liên quan.

Úc được đánh giá là có cách tiếp cận pháp lý dễ dãi nhất. Cách tiếp cận này đồng nghĩa với việc các công ty ít công bố thông tin một cách có hệ thống, có thể được diễn giải một cách có ý nghĩa, trong khi việc công bố thông tin tự nguyện vẫn còn khan hiếm. Kết quả là, số lượng và mô hình chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp tại Úc - và do đó, tác động của những khoản chỉ tiêu đó đối với chính trị Úc - rất khó định lượng cho đến khi việc công bố thông tin được thực hiện một cách có hệ thống và có thể so sánh được.

Nếu không có sự tiết lộ như vậy, cũng khó đánh giá liệu chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp có liên quan đến đánh giá của các cổ đông về quyền quản lý hội đồng quản trị hay không: lợi ích của các giám đốc điều hành và thành viên hội đồng quản trị của công ty một mặt, và lợi ích của các cổ đông mặt khác có thể khác nhau.

Ngay cả số tiền nhỏ chi cho mục đích chính trị cũng có thể có tác động đáng kể đến chính sách công. Các công ty cần lưu ý đến rủi ro rằng các hoạt động chính trị của doanh nghiệp có thể có ảnh hưởng không cân xứng đến các cuộc tranh luận về chính sách công - đặc biệt là khi được thực hiện bởi các tập đoàn lớn - so với các nhóm lợi ích khác có ít nguồn lực tài chính hơn.

Vì các công ty dựa vào nền dân chủ công cộng lành mạnh để lập kế hoạch an ninh và hoạt động ổn định của công ty, nên việc ngăn chặn ảnh hưởng không đúng mức đến chính sách công, luật pháp và quy định phải vì lợi ích tốt nhất của các cơ quan ra quyết định của công ty cũng như các cổ đông của công ty. Việc công bố, dù là tự nguyện hay bắt buộc, và các thủ tục được xác định để chủ động lôi kéo các cổ đông vào các quyết định về việc có nên chi tiêu tiền của công ty hay không và chi tiêu như thế nào, sẽ rất cần thiết để đảm bảo rằng chỉ tiêu chính trị của công ty thúc đẩy lợi ích lâu dài của cổ đông và hỗ trợ các thể chế dân chủ.

Phụ lục A – Chỉ số CPA-Zicklin và các thông lệ tốt nhất được công bố tại Hoa Kỳ

Trung tâm Trách nhiệm Chính trị (CPA)

CPA là một tổ chức phi lợi nhuận, phi đảng phái có trụ sở tại Hoa Kỳ, được thành lập vào tháng 11 năm 2003 nhằm mang lại sự minh bạch và trách nhiệm giải trình cho hoạt động chi tiêu chính trị của doanh nghiệp. Mục tiêu của Trung tâm là khuyến khích các hoạt động chính trị có trách nhiệm của doanh nghiệp, bảo vệ cổ đông và củng cố tính liên chính của quy trình chính trị. Nhờ những nỗ lực của CPA và các đối tác, ngày càng nhiều công ty đại chúng hàng đầu đã áp dụng các biện pháp công bố thông tin và giám sát chính trị. CPA công bố chỉ số hàng năm đánh giá các công ty trong S&P 500 về chính sách và thực tiễn công bố thông tin và trách nhiệm giải trình chính trị của họ. Thông tin toàn diện về CPA-Chỉ số Zicklin, bao gồm thông tin cơ bản, phương pháp tiếp cận phương pháp luận và kết quả đánh giá, có thể được tìm thấy trên trang web chuyên dụng của họ.⁵⁷

Chỉ số CPA-Zicklin 2021. Chỉ số này

được xây dựng cho bối cảnh Hoa Kỳ và đề cập đến việc công bố thông tin, chính sách và giám sát liên quan đến chi tiêu chính trị của doanh nghiệp. Chỉ số này đánh giá việc công bố thông tin về các khoản đóng góp của doanh nghiệp cho các ứng cử viên, đảng phái và ủy ban chính trị; các nhóm 527; các sáng kiến bỏ phiếu; các hiệp hội thương mại; và các tổ chức "phúc lợi xã hội" thuộc mục 501(c)(4), cũng như bất kỳ khoản chi tiêu chính trị độc lập nào. Điểm số cao trong một hạng mục chi tiêu cụ thể, như được liệt kê ở trên (ví dụ: các khoản đóng góp của doanh nghiệp cho các ứng cử viên, đảng phái và ủy ban chính trị), có thể là kết quả của việc công bố thông tin toàn diện hoặc một chính sách rõ ràng loại trừ các khoản chi tiêu đó. Sau đây là một số ví dụ về thực tiễn tốt nhất được trình bày trong Chỉ số CPA-Zicklin 2021 của các công ty đạt tổng điểm tối đa có thể được cung cấp để minh họa.

mục đích.

AT&T là một ví dụ điển hình về việc cung cấp thông tin chi tiết về các hạng mục đã đề cập trên trang web Báo cáo Cam kết Chính trị của mình. Thông tin này bao gồm các mô tả và liên kết đến các quan điểm và chính sách liên quan của công ty, cũng như kho lưu trữ dễ dàng truy cập các báo cáo trước đây:⁵⁸

"Những đóng góp chính trị, nếu được phép, là một phần quan trọng của tiến trình chính trị.

Báo cáo này nhằm mục đích minh bạch hóa các khoản đóng góp của công ty chúng tôi, cũng như các khoản đóng góp của các PAC nhân viên. Tóm lại:

⁵⁷ CPA (nd), Chỉ số CPA-Zicklin: Tập trung vào tính minh bạch, <https://www.politicalaccountability.net/cpa-zicklin-index/>.

⁵⁸ AT&T (nd), Đóng góp chính trị, <https://about.att.com/csr/home/governance/political-engagement.html#Contributions>. 22

- Nhân viên của chúng tôi có thể tham gia vào tiến trình chính trị thông qua các PAC của nhân viên. Khoản chi trả của PAC hỗ trợ các ứng cử viên liên bang, tiểu bang hoặc địa phương và được công bố trong Báo cáo này.
- Khi hợp pháp, chúng tôi đóng góp chính trị cho các ứng cử viên cấp tiểu bang và địa phương, các đảng phái chính trị, các Ủy ban Hành động Chính trị (PAC) và các ủy ban bỏ phiếu. Những đóng góp này được công bố trong Báo cáo này.
- Chúng tôi không đóng góp chính trị cho các đảng phái chính trị liên bang hoặc ứng cử viên cho chức vụ liên bang.
- Theo thông lệ chung, chúng tôi không thực hiện các khoản chi tiêu chính trị độc lập hoặc đóng góp chính trị của công ty cho các ủy ban chi tiêu độc lập hoặc bất kỳ ủy ban chính trị phi ứng cử viên hoặc phi đảng phái chính trị nào được tổ chức theo Mục 527 của Bộ luật Thuế thu nhập (ví dụ: Super PAC); tuy nhiên, nếu chúng tôi thực hiện, chúng tôi sẽ tiết lộ chúng trong Báo cáo này.
- Trong số các yếu tố khác, đóng góp thường được dành cho các ứng cử viên ủng hộ một khu vực tư nhân mạnh mẽ và thể hiện triết lý kinh doanh tự do.

Ngoài ra, việc tiết lộ của chúng tôi còn mở rộng ra ngoài phạm vi đóng góp chính trị. Khi một hiệp hội thương mại hoặc tổ chức miễn thuế khác sử dụng khoản đóng góp của chúng tôi cho các hoạt động vận động hành lang, chúng tôi sẽ tiết lộ chúng như mô tả dưới đây. (.)”

Accenture PLC là một ví dụ về một công ty rõ ràng nghiêm cấm các khoản đóng góp chính trị. Chính sách về đóng góp chính trị và vận động hành lang trên trang web⁵⁹ của công ty nêu rõ điều sau đây về các khoản đóng góp trực tiếp và gián tiếp: “Công ty có chính sách toàn cầu lâu dài không sử dụng nguồn lực của công ty (bao gồm cả tiền mặt và hiện vật) để đóng góp cho các đảng phái chính trị, ủy ban chính trị hoặc ứng cử viên, ngay cả khi được pháp luật cho phép.”

Công ty cũng nêu rõ rằng tại Hoa Kỳ, “công ty bị cấm sử dụng nguồn lực của công ty để chi tiêu cho các chiến dịch tranh cử độc lập hoặc đóng góp cho các biện pháp bỏ phiếu của tiểu bang hoặc địa phương, các tổ chức phi ứng cử viên (chẳng hạn như các ủy ban tổ chức đại hội chính trị) hoặc các tổ chức được thành lập theo Mục 527 của Bộ luật Thuế thu nhập Hoa Kỳ”.

Khi nói đến khoản thanh toán cho các hiệp hội thương mại, chính sách của công ty cũng nêu rõ rằng các hiệp hội thương mại Hoa Kỳ được hướng dẫn “không sử dụng tiền của công ty cho các chi phí vận động tranh cử độc lập hoặc đóng góp cho bất kỳ ứng cử viên liên bang, tiểu bang hay địa phương, biện pháp bỏ phiếu, ủy ban đảng, tổ chức phi ứng cử viên (chẳng hạn như ủy ban tổ chức đại hội chính trị) hoặc các tổ chức được thành lập theo Mục 527 của Bộ luật Thuế thu nhập”.

Các ví dụ thực tiễn tốt nhất về việc tiết lộ, thay vì cấm, các khoản thanh toán cho các hiệp hội thương mại đều nêu rõ ràng về thông tin được tiết lộ và việc cung cấp báo cáo kịp thời. Visa Inc là một trong những công ty đạt điểm tối đa về việc tiết lộ thông tin cho hiệp hội thương mại, và chính sách của công ty nêu rõ như sau:

⁵⁹ Accenture (nd), Đóng góp chính trị và Chính sách vận động hành lang, <https://www.accenture.com/us-en/about/governance/political-contributions-policy>.

“Bộ phận Cam kết Chính phủ cũng sẽ công khai danh sách tên các hiệp hội thương mại Hoa Kỳ mà Công ty là thành viên và có mức phí hội viên hàng năm từ 25.000 đô la trở lên. Nếu có, Công ty sẽ công bố số tiền hội phí do các hiệp hội thương mại báo cáo là đóng góp chính trị, nếu có, trong Báo cáo Đóng góp Hàng năm. Bất kỳ công bố nào như vậy cũng sẽ bao gồm bản chất của các khoản đóng góp chính trị do các hiệp hội thương mại báo cáo.”

Khi nói đến các chính sách chi tiêu chính trị, một chính sách rõ ràng được kỳ vọng sẽ cung cấp một phương tiện để đánh giá rủi ro và lợi ích của chi tiêu chính trị, đo lường xem liệu khoản chi tiêu đó có nhất quán và phù hợp với các mục tiêu và giá trị chung của công ty hay không, xác định cơ sở lý luận cho các khoản chi tiêu, và đánh giá liệu khoản chi tiêu đó có đạt được mục tiêu hay không. Intel cung cấp một chính sách thực hành tốt nhất để theo dõi xem hoạt động chính trị của công ty có phù hợp với các giá trị cốt lõi hay không:

“Chúng tôi thường xuyên đánh giá hiệu quả và sự phù hợp của chi tiêu chính trị trong quá trình đóng góp. Chúng tôi nhận thấy rằng việc kỳ vọng công ty, cổ đông và các bên liên quan của chúng tôi sẽ đồng ý với mọi vấn đề mà một chính trị gia hoặc hiệp hội thương mại có thể ủng hộ là không thực tế và phi thực tế, đặc biệt là khi xét đến chiến lược đóng góp lưỡng đảng của chúng tôi. (.) Chúng tôi đánh giá hồ sơ bỏ phiếu chung của người nhận liên quan đến các vấn đề chính sách quan trọng của chúng tôi và đưa ra các quyết định tài trợ mà chúng tôi tin rằng tổng thể sẽ mang lại lợi ích lớn nhất cho các cổ đông và các bên liên quan chính của chúng tôi. Các quyết định cũng được đưa ra dựa trên các tiểu bang và quận có sự hiện diện đáng kể của Intel và sự lãnh đạo của các ủy ban có thẩm quyền về các ưu tiên quan trọng của Intel. Để đáp ứng phản hồi của các bên liên quan, chúng tôi đã cải tiến hơn nữa quy trình đánh giá của mình bằng cách bổ sung việc đánh giá các tuyên bố công khai vào các đánh giá hiện có về hồ sơ bỏ phiếu để đánh giá tốt hơn sự phù hợp với các giá trị của chúng tôi. Khi chúng tôi xác định được một mức độ sai lệch nào đó, chúng tôi sẽ trao đổi trực tiếp với người nhận đóng góp. Trong trường hợp có sự sai lệch đáng kể trong nhiều vấn đề chính sách công quan trọng của chúng tôi, chúng tôi sẽ hành động để điều chỉnh lại các quyết định tài trợ trong tương lai. Ví dụ, sau các sự kiện tại Điện Capitol Hoa Kỳ vào ngày 6 tháng 1 năm 2021, chúng tôi đã quyết định ngừng đóng góp cho các thành viên Quốc hội đã bỏ phiếu chống lại việc chứng nhận cuộc bầu cử tổng thống năm 2020.” 60

Giám sát và giải trình chi tiêu chính trị là trụ cột thứ ba của chỉ số. Việc hội đồng quản trị giám sát chi tiêu chính trị của doanh nghiệp đảm bảo trách nhiệm giải trình nội bộ đối với cổ đông và các bên liên quan khác. Để đạt được điều này, các giám đốc phải có khả năng quyết định liệu công ty có nên tham gia vào các khoản chi tiêu liên quan đến bầu cử hay không; quyết định có nên công bố các khoản chi tiêu đó hay không; và đảm bảo rằng các chính sách, quy trình và giám sát phù hợp được áp dụng.

⁶⁰ Intel (2021), Báo cáo trách nhiệm doanh nghiệp 2020-21, trang 25, <http://csrreportbuilder.intel.com/pdfbuilder/pdfs/CSR-2020-21-Full-Report.pdf>.

Các thủ tục thực hành tốt nhất liên quan đến chi tiêu chính trị bằng tiền của công ty được áp dụng tại HP Inc. được mô tả như sau:

Ủy ban Đề cử, Quản trị và Trách nhiệm Xã hội (NGSR) của Hội đồng Quản trị, bao gồm toàn bộ các giám đốc bên ngoài, có trách nhiệm giám sát các khoản đóng góp chính trị, bao gồm cả việc sử dụng quỹ của công ty. Trưởng phòng Quan hệ Chính phủ Toàn cầu của HP trình bày kế hoạch chính trị hàng năm dự kiến cho PAC và các khoản đóng góp của công ty cho ủy ban NGSР để xem xét và báo cáo về hoạt động quan hệ chính phủ của năm trước tại thời điểm này. Kế hoạch chính trị cho năm tới được xây dựng với sự hợp tác của Giám đốc Điều hành Quan hệ Chính phủ Châu Mỹ với sự đóng góp từ nhóm liên bang, tiểu bang và địa phương của Hoa Kỳ. Sau khi Hội đồng Quản trị PAC của HP phê duyệt kế hoạch chính trị hàng năm, kế hoạch sẽ được trình lên ủy ban NGSР của hội đồng. Hội đồng Quản trị PAC và cổ vấn bên ngoài chịu trách nhiệm xem xét chính sách đóng góp chính trị và bất kỳ bản cập nhật nào sau đó, cũng được trình lên ủy ban NGSР. (.) Các khoản đóng góp của công ty sẽ được thực hiện trên cơ sở hạn chế cho các ứng cử viên cấp tiểu bang và địa phương, trong đó tiểu bang

luật pháp cho phép. Những đóng góp này được Trưởng phòng Quan hệ Chính phủ Toàn cầu của HP phê duyệt như một phần của kế hoạch tham gia chính trị hàng năm, cần có sự chấp thuận của Hội đồng PAC và được trình lên ủy ban NGSР của Hội đồng.”⁶¹

⁶¹ HP (2020), Chính sách đóng góp chính trị của HP, <https://h20195.www2.hp.com/v2/getpdf.aspx/c05517313.pdf>. 25

Phụ lục B – Phiên bản tùy chỉnh của Úc về Chỉ số CPA-Zicklin

Phần này cung cấp thêm thông tin chi tiết về cách thức tùy chỉnh số liệu chấm điểm cho Úc, cung cấp thông tin về cách thức phân chia số liệu này thành ba lĩnh vực-công bố, chính sách và giám sát-và về cả các chỉ số riêng lẻ cũng như điểm số tối đa cho thấy mức độ phù hợp của từng chỉ số.

Tiết lộ

Các chỉ số công bố từ 1 đến 9 đánh giá liệu các công ty có công bố tất cả các khoản đóng góp hay không, các khoản quyên góp, thanh ⁶² đăng ký hoặc lợi ích hiện vật được cung cấp cho các chính trị gia, chính trị toán, ứng cử viên, đảng phái chính trị, các tổ chức liên kết (như 500 câu lạc bộ và công đoàn), hiệp hội thương mại, nhóm vận động hành lang, nhóm nghiên cứu, nhóm hoạt động và các tổ chức khác.

Các yếu tố cần thiết cho việc công bố này là:

1. Tên người nhận; và 2. số tiền đã quyên góp.

Tài liệu này phải dễ dàng truy cập trên trang web của công ty. Ngoài ra:

- Công ty phải công bố các khoản đóng góp chính trị và chi tiêu của các hiệp hội thương mại và các tổ chức khác mà công ty là thành viên, nhà tài trợ sự kiện hoặc nhà tài trợ;
- công ty phải công bố các chức danh quản lý cấp cao và các ủy ban hội đồng quản trị có thẩm quyền cuối cùng đối với bất kỳ quyết định chi tiêu chính trị nào; và
- kho lưu trữ chi tiêu chính trị của công ty, kể từ thời điểm công ty bắt đầu công khai, phải được công khai.

Căn cứ vào các yêu cầu của AEC về công bố chi tiêu chính trị ở cấp liên bang, đã có sự phân biệt giữa các công ty hoạt động chủ yếu tại Úc và các công ty có hoạt động lớn ở nước ngoài. Đối với các công ty hoạt động chủ yếu tại Úc, các chỉ số 1-2 được chấm một phần điểm ngay cả khi các công ty tương ứng không công bố thông tin, bởi vì AEC (a) yêu cầu các công ty báo cáo các khoản đóng góp cho các đảng phái chính trị, ứng cử viên và các tổ chức liên kết, và (b) các nhà vận động chính trị/bên thứ ba quan trọng phải báo cáo về các khoản tiền nhận được từ các công ty. Đối với cả hai trường hợp, ngưỡng công bố thông tin là 14.300 đô la Úc được áp dụng cho năm tài chính 2020/21.

⁶³ Ngoài ra, luật bầu cử liên bang tại Úc yêu cầu khai báo chi phí vận động tranh cử cho AEC, do đó, một phần điểm đã được trao cho chỉ số 3. Các công ty chủ yếu hoạt động tại New Zealand được trao một phần điểm cho chỉ số 3 và

⁶² Điều này bao gồm các khoản thanh toán "vượt mức", trong đó số tiền thanh toán vượt quá giá trị hữu hình trực tiếp của hàng hóa hoặc dịch vụ được cung cấp: ví dụ, khoản thanh toán để tham dự các sự kiện gây quỹ do các tổ chức liên kết với các đảng phái chính trị tổ chức.

⁶³ AEC (2022), Ngưỡng công bố,

https://www.aec.gov.au/Parties_and_Representatives/public_funding/threshold.htm. 26

7, vì một người có chi tiêu tài khoản riêng cho các vấn đề bầu cử, khi được sử dụng để tác động đến kết quả của một cuộc trưng cầu dân ý, sẽ được yêu cầu đăng ký là 'người quảng bá đã đăng ký' nếu họ chi tiêu vượt quá ngưỡng 14.700,64 đô la New Zealand

	Chỉ số	Tối đa điểm
1.	Công ty có công khai các khoản đóng góp của công ty cho các ứng cử viên và đảng phái chính trị, bao gồm tên người nhận và số tiền đóng góp không?	4
2.	Công ty có công khai các khoản thanh toán cho các tổ chức hoạt động chính trị (ngoài các ứng cử viên và đảng phái như trong mục 1) và ngoài các hiệp hội thương mại như trong mục 4) không, ví dụ như các thực thể liên kết và nhà vận động chính trị, bao gồm tên người nhận và số tiền đã trao?	4
3.	Công ty có công khai các khoản chi tiêu chính trị độc lập được thực hiện để trực tiếp ủng hộ hoặc phản đối một chiến dịch, bao gồm tên người nhận và số tiền đã quyên góp không?	4
4.	Công ty có công khai tiết lộ các khoản thanh toán cho các hiệp hội thương mại mà người nhận không? tổ chức có thể sử dụng cho mục đích chính trị?	6
5.	Công ty có công khai tiết lộ các khoản thanh toán cho các tổ chức phi lợi nhuận khác, chẳng hạn như các nhóm nghiên cứu, mà người nhận có thể sử dụng cho mục đích chính trị không?	6
6.	Công ty có công khai danh sách số tiền và người nhận thanh toán từ các hiệp hội thương mại hoặc các tổ chức phi lợi nhuận khác mà công ty là thành viên hoặc nhà tài trợ không?	2
7.	Công ty có công khai các khoản thanh toán được thực hiện nhằm tác động đến kết quả của các vấn đề gây tranh cãi về mặt chính trị, các biện pháp bỏ phiếu, trưng cầu dân ý hoặc trưng cầu dân ý, bao gồm tên người nhận và số tiền đã trao không?	4
8.	Công ty có công khai danh sách các nhà quản lý cấp cao của công ty (theo vị trí/chức danh của cá nhân liên quan) có thẩm quyền cuối cùng đối với các quyết định chi tiêu chính trị của công ty không?	2
9.	Công ty có công khai lưu trữ báo cáo chi tiêu chính trị, bao gồm tất cả các đóng góp trực tiếp và/hoặc gián tiếp, trong mỗi năm kể từ khi công ty bắt đầu công bố thông tin (hoặc ít nhất là trong năm năm qua) không?	4

Điểm tiết lộ tối đa có thể

36

⁶⁴ Xem Đạo luật bầu cử năm 1993 (NZ), mục 204B(1)(d),

https://www.austlii.edu.au/nz/legis/consol_act/ea1993103.pdf. Ủy ban Bầu cử New Zealand công bố danh sách các nhà vận động tranh cử đã đăng ký và danh sách chi tiêu của mỗi nhà vận động tranh cử nếu họ chi tiêu trên 100.000 NZD. Chi tiêu cho bầu cử và trưng cầu dân ý được áp dụng riêng theo các giới hạn này. Xem Ủy ban Bầu cử (NZ) (2020), Tổng tuyển cử & Trưng cầu dân ý 2020, <https://elections.nz/democracy-in-nz/historical-events/2020-general-election-and-referendums/registered-promoter-expenses-for-the-2020-general-election/>.

Chính

sách Các chỉ số từ 10 đến 1665 đánh giá liệu các công ty có công bố chính sách chi tiết quản lý tất cả các khoản đóng góp chính trị từ quỹ doanh nghiệp hay không. Chính sách chi tiết giải thích ai là người ra quyết định, dựa trên các ưu tiên chính sách công nào; công ty có thể hoặc không thể cấp cho những thực thể nào; và liệu có sự giám sát của hội đồng quản trị hay không.

Ngoài ra, chính sách như vậy phải:

- Nêu rõ rằng các đóng góp chính trị sẽ được thực hiện mà không quan tâm đến lợi ích chính trị cá nhân sở thích của giám đốc và giám đốc điều hành; và •
- mô tả các sắp xếp cho việc quản lý và giám sát của hội đồng quản trị.

10.	Công ty có công bố chính sách chi tiết quản lý chi tiêu chính trị từ các quỹ của công ty và các công ty con mà công ty có quyền kiểm soát hoạt động không?	6
11.	Công ty có chính sách công khai cho phép đóng góp chính trị không? chỉ thông qua các khoản đóng góp tự nguyện do nhân viên tài trợ?	Không ghi bàn
12.	Công ty có chính sách công khai nêu rõ rằng mọi đóng góp của công ty sẽ thúc đẩy lợi ích của công ty và sẽ được thực hiện mà không quan tâm đến sở thích chính trị cá nhân của các giám đốc và ban điều hành không?	2
13.	Công ty có công khai mô tả các loại thực thể được coi là phù hợp không? người nhận chi tiêu chính trị của công ty?	2
14.	Công ty có công khai mô tả các vị trí chính sách công của mình trở thành cơ sở không? cho các quyết định chi tiêu bằng tiền của công ty?	2
15.	Công ty có chính sách công khai yêu cầu các nhà quản lý cấp cao giám sát và có thẩm quyền cuối cùng đối với mọi chi tiêu chính trị của công ty không?	2
16.	Công ty có chính sách công khai về việc hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động chính trị của công ty không?	2

⁶⁵ Lưu ý rằng chỉ số 11, liên quan đến hoạt động của PAC tại Hoa Kỳ, chưa được chấm điểm tại Úc. 28

Giám sát

Các chỉ số từ 17 đến 24 đánh giá việc công bố các thỏa thuận để ủy ban hội đồng phê duyệt, xem xét và giám sát các đóng góp chính trị.

Ngoài ra, công ty nên:

- Đăng trên trang web của mình, nửa năm một lần, một báo cáo chi tiết về chi tiêu chính trị của mình; và
- công bố một quy trình nội bộ hoặc một tuyên bố khẳng định về việc đảm bảo tuân thủ chính sách chi tiêu chính trị của nó.

17.	Công ty có ủy ban hội đồng quản trị chuyên xem xét chính sách của công ty về chi tiêu chính trị không?	2
18.	Công ty có một ủy ban hội đồng quản trị cụ thể để xem xét công ty không? chi tiêu chính trị trực tiếp được thực hiện bằng tiền của công ty?	2
19.	Công ty có ủy ban hội đồng quản trị cụ thể để xem xét các khoản chi tiêu chính trị gián tiếp của công ty được thực hiện bằng tiền của công ty hay không: ví dụ, hoạt động vận động hành lang và thanh toán cho các hiệp hội thương mại và các tổ chức phi lợi nhuận khác có thể được sử dụng cho mục đích chính trị?	2
20.	Công ty có một ủy ban hội đồng quản trị cụ thể phê duyệt các vấn đề chính trị không? chi tiêu từ quỹ doanh nghiệp?	2
21.	Công ty có một ủy ban hội đồng quản trị cụ thể, bao gồm toàn bộ các giám đốc độc lập không điều hành, để giám sát hoạt động chính trị của công ty không?	2
22.	Công ty có đăng trên trang web của mình một báo cáo chi tiết về chi tiêu chính trị của mình với quỹ doanh nghiệp nửa năm một lần?	4
23.	Công ty có cung cấp trang web tiết lộ thông tin chính trị chuyên dụng không? thông qua tìm kiếm hoặc có thể truy cập bằng cách nhấp chuột ba lần từ trang chủ?	2
24.	Công ty có tiết lộ quy trình nội bộ hoặc tuyên bố khẳng định về đảm bảo tuân thủ chính sách chi tiêu chính trị của mình?	2

Điểm giám sát tối đa có thể

18

Tổng điểm tối đa có thể đạt được

70

Phụ lục C – Kết quả chấm điểm của 75 công ty ASX

Tổng cộng, 75 công ty ASX đã được chấm điểm bằng thước đo này. 75 công ty này tạo thành ASX5066 (không bao gồm Vanguard Australian Shares Index ETF và Magellan Global Fund, là các quỹ niêm yết chứ không phải công ty) cộng với 27 công ty khác ngoài ASX 50 (tất cả các công ty được liệt kê bên dưới). 27 công ty bổ sung được lựa chọn dựa trên tư cách thành viên hiệp hội thương mại, tầm quan trọng kinh tế và/hoặc lịch sử đóng góp chính trị. Các đánh giá được thực hiện dựa trên báo cáo công khai của công ty⁶⁷ từ tháng 5 đến tháng 8 năm 2022 và được hoàn thiện vào ngày 31 tháng 8 năm 2022.⁶⁸ Cả 75 công ty đều được tiếp cận để xin ý kiến về điểm số của họ. Sáu công ty đã tích cực cung cấp phản hồi. Các chính sách nội bộ về đóng góp chính trị không được xem xét trong đánh giá này.

Chi tiết về 24 câu hỏi trong bài kiểm tra được trình bày ở Phụ lục B.

Kết quả chung của 75 công ty ASX được chấm điểm được trình bày trong bảng dưới đây (theo thứ tự bảng chữ cái):

#	Tên người phát hành	Ticker	Điểm số năm 2022 trong Phần trăm
1	Afterpay Limited	APT	5,7%
2	Công ty TNHH Năng lượng AGL	AGL	44,3%
3	Công ty TNHH Amcor	AMCR	11,4%
4	Công ty TNHH AMP	AMP	21,4%
5	Công ty TNHH Ampol	ALD	15,7%
6	Tập đoàn APA	APA	27,1%
7	Công ty TNHH Giải trí Aristocrat	TẤT CẢ	34,3%
8	ASX Limited	ASX	25,7%
9	Sân bay quốc tế Auckland Limited	AIA	18,6%
10	Công ty TNHH Aurizon Holdings	AZJ	21,4%
11	Tập đoàn Ngân hàng Úc và New Zealand Limited		28,6%
12	Ngân hàng Bendigo và Adelaide Limited	BEN	12,9%
13	Tập đoàn BHP Limited	BHP	38,6%
14	Công ty TNHH Thép Bluescope		10,0%
15	Công ty TNHH Brambles	BXB	35,7%
16	Challenger Limited	CGF	38,6%
17	Công ty TNHH Ốc tai điện tử	COH	5,7%
18	Tập đoàn Coles Ltd.	COL	14,3%
19	Ngân hàng Thịnh vượng chung Úc	CBA	12,9%

⁶⁶ Tính đến ngày 28 tháng 4 năm 2022.

⁶⁷ Thông thường, điều này bao gồm các báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững, báo cáo quản trị doanh nghiệp, báo cáo doanh nghiệp chính sách (ví dụ: chính sách đóng góp chính trị, quy tắc ứng xử, chính sách chống hối lộ và tham nhũng) và thông tin công bố trên trang web của công ty.

⁶⁸ Những thay đổi sau ngày đó không được tính đến. 30

20	Công ty TNHH Computershare	Bộ xử lý	34,3%
21	Công ty TNHH Crown Resorts	CWN	14,3%
22	Công ty TNHH CSL	CSL	8,6%
23	Dexus	DXS	38,6%
24	Công ty TNHH Downer EDI	DOW	17,1%
25	Tập đoàn Endeavour Ltd. (Úc)	EDV	15,7%
26	Công ty TNHH Chăm sóc Sức khỏe Fisher & Paykel	FPH	32,9%
27	Công ty TNHH Tập đoàn Kim loại Fortescue	FMG	24,3%
28	Helia Group (trước đây là Genworth Mortgage Australia)	HLI	21,4%
29	Tập đoàn Goodman	GMG	7,1%
30	Công ty TNHH Harvey Norman Holdings	HVN	40,0%
31	Công ty TNHH IGO	IGO	25,7%
32	Công ty TNHH Incitec Pivot	IPL	34,3%
33	Tập đoàn Bảo hiểm Úc	IAG	17,1%
34	Công ty TNHH Công nghiệp James Hardie	JHX	1,4%
35	Công ty TNHH JB Hi-Fi	JBH	18,6%
36	Tập đoàn Lendlease	Công ty loan	7,1%
37	Tập đoàn Macquarie Limited	MQG	17,1%
38	Công ty TNHH Metcash	MTS	8,6%
39	Công ty TNHH Tài nguyên Khoáng sản	PHÚT	22,9%
40	Tập đoàn Mirvac	MGR	38,6%
41	Ngân hàng Quốc gia Úc	NAB	38,6%
42	Công ty TNHH Khai thác Newcrest	NCM	38,6%
43	Công ty TNHH Nine Entertainment Co Holdings	NEC	8,6%
44	Công ty TNHH Tài nguyên Ngôi sao phương Bắc	NST	8,6%
45	Công ty TNHH Orica	ORI	31,4%
46	Công ty TNHH Năng lượng Origin	TỔ CHỨC	32,9%
47	Công ty TNHH Orica	ORA	4,3%
48	Công ty TNHH Khoáng sản OZ	OZL	21,4%
49	Hãng hàng không Qantas	QAN	35,7%
50	Tập đoàn Bảo hiểm QBE Limited	QBE	4,3%
51	Công ty TNHH Chăm sóc Sức khỏe Ramsay	RHC	11,4%
52	Tập đoàn REA Ltd	REA	8,6%
53	Công ty TNHH Reece	REH	4,3%
54	Công ty ResMed	RMD	18,6%
55	Công ty TNHH Rio Tinto	RIO	42,9%
56	Công ty TNHH Santos	STO	14,3%
57	Tập đoàn Scentre	SCG	27,1%
58	Tìm kiếm giới hạn	SEK	15,7%
59	Công ty TNHH Chăm sóc Sức khỏe Sonic	SHL	4,3%
60	Công ty TNHH South32	S32	11,4%
61	Stockland	SGP	38,6%

62	Tập đoàn Suncorp Limited	MẬT TRỜI	18,6%
63	Công ty TNHH Tabcorp Holdings	TAH	32,9%
64	Tập đoàn Telstra	TLS	17,1%
65	Tập đoàn Giải trí Star	SGR	25,7%
66	Công ty TNHH Viễn thông TPG	TPG	37,1%
67	Công ty TNHH Tập đoàn Transurban	TCL	15,7%
68	Các trung tâm lân cận	VCX	42,9%
69	Công ty TNHH Washington H. Soul Pattinson	SOL	8,6%
70	Công ty TNHH Wesfarmers	WES	25,7%
71	Tập đoàn Ngân hàng Westpac	Bạch cầu	15,7%
72	Công ty TNHH Wisetech Global	Đã kết hợp với Westpac Group	7,1%
73	Công ty TNHH Dầu khí Woodside	WPL	32,9%
74	Tập đoàn Woolworths Limited	Ồ 11,4%	
75	Xero Limited	XRO	34,3%

Phụ lục D – Đi sâu vào chi tiêu chính trị của doanh nghiệp

Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp là một lĩnh vực rộng lớn. Là một công dân hoặc cổ đông quan tâm muốn tìm hiểu cách thức và địa điểm các công ty chi tiêu chính trị, chúng ta cần cẩn thận để không vội vàng kết luận. Để hiểu rõ nhất cách dòng tiền từ doanh nghiệp chảy vào các hoạt động chính trị, có hai lựa chọn: 1) đảm bảo rằng không có bất kỳ khoản chi tiêu chính trị nào của doanh nghiệp được thực hiện, hoặc 2) đảm bảo rằng tất cả các khoản chi tiêu chính trị của doanh nghiệp được công bố một cách minh bạch, đủ chi tiết và dễ hiểu.

Hiện nay ở Úc, chi tiêu chính trị có thể được chia thành hai loại chính: trực tiếp và gián tiếp. Cả hai hình thức chi tiêu đều có thể bao gồm việc cung cấp các lợi ích bằng hiện vật.

Chi tiêu chính trị trực tiếp có thể được chia nhỏ hơn nữa. Thứ nhất, nó liên quan đến các khoản quyên góp và các khoản thanh toán khác vì lợi ích của các chính trị gia, ứng cử viên, đảng phái, cộng sự của họ hoặc các tổ chức hỗ trợ đảng phái/chiến dịch. Thứ hai, nó đề cập đến cái gọi là chi tiêu cá nhân, được chi tiêu với mục đích gây ảnh hưởng đến dư luận, mặc dù nó có thể không mang tính đảng phái và không liên quan đến các chính trị gia hoặc ứng cử viên cụ thể.

Mặt khác, chi tiêu chính trị gián tiếp đề cập đến khoản chi tiêu thông qua bên thứ ba, chẳng hạn như các hiệp hội thương mại, nhóm vận động hành lang, nhóm nghiên cứu và nhóm hoạt động (cho dù là nhóm cơ sở hợp pháp hay nhóm hoạt động xã hội) được chi hoặc có thể được chi cho mục đích chính trị.

Một nguyên tắc chung rất chung chung đối với Úc (dựa trên kinh nghiệm của Hoa Kỳ trước khi có Citizens United) là tỷ lệ chi tiêu gián tiếp so với chi tiêu trực tiếp có thể sẽ gấp một bậc; nghĩa là, chi tiêu gián tiếp có thể lớn hơn chi tiêu trực tiếp gấp 10 lần. Ở cấp liên bang tại Hoa Kỳ trong chu kỳ bầu cử năm 2010, chi tiêu vận động hành lang của các tập đoàn đã vượt quá chi tiêu cho chiến dịch tranh cử 14 lần.

Trong các đoạn sau, chúng tôi chỉ thảo luận về chi tiêu chính trị ở cấp liên bang. Như đã lưu ý ở trên, có sự khác biệt đáng kể trong quy định ở cấp tiểu bang, cũng như các quy định khác nhau giữa các tiểu bang về ngưỡng áp dụng cho việc công bố thông tin bắt buộc, việc áp dụng giới hạn quyên góp, và việc cấm hoàn toàn một số đại diện trong ngành thực hiện quyên góp chính trị.

Chi tiêu chính trị trực tiếp

Ở cấp liên bang, loại chi tiêu chính trị trực tiếp đầu tiên, nếu do một công ty thực hiện, phải được tiết lộ cho Ủy ban Bầu cử Úc (AEC) trong Hồ sơ tài trợ hàng năm.

Chi tiêu tài khoản riêng ở cấp liên bang, tức là chi tiêu chiến dịch cấp liên bang, cũng phải được tiết lộ.⁶⁹

Do đó, người ta có thể nghĩ rằng một công dân hoặc cổ đông quan tâm có thể dễ dàng theo dõi chi tiêu chính trị liên bang của một công ty trên trang web của AEC. Tuy nhiên, việc này sẽ gặp phải một số thách thức. Trước hết, trang web của AEC không dễ điều hướng. Nếu người dùng tìm thấy Báo cáo Tài trợ Hàng năm trong Sổ đăng ký Minh bạch, người dùng đó có thể lọc theo nhà tài trợ doanh nghiệp quan tâm và điều tra Báo cáo Tài trợ Hàng năm của công ty đó.

Thông tin tiết lộ thường được hợp nhất ở cấp độ tập đoàn, nhưng không phải lúc nào cũng vậy, do đó người dùng có thể cần nghiên cứu các công ty con của tập đoàn mà họ quan tâm để chắc chắn rằng họ đã xem xét tất cả các thực thể có liên quan đến phân tích mong muốn.

Công ty dầu khí Santos là một ví dụ. Theo chính sách của công ty, được nêu chi tiết trong Quy tắc Ứng xử, Santos “[không] quyên góp tiền mặt cho bất kỳ đảng phái chính trị nào thay mặt Santos, cũng không cung cấp bất kỳ khoản thanh toán hoặc lợi ích nào có thể bị coi là hối lộ cho một cơ quan chính phủ”. Thoạt nhìn, chính sách này dường như loại trừ các khoản quyên góp chính trị. Tuy nhiên, lệnh cấm này chỉ rõ ràng bao gồm các khoản quyên góp tiền mặt cho các đảng phái chính trị, do đó vẫn để ngỏ khả năng cung cấp các khoản quyên góp bằng hiện vật cho các đảng phái, cũng như cả tiền mặt và hiện vật cho các ứng cử viên hoặc chính trị gia nói chung.

Trong Báo cáo Tài trợ Hàng năm gần đây nhất của Santos, được nộp cho năm tài chính 2020-21⁷⁰, có hai mục trong phần Chi tiết về các Khoản quyên góp cho các Đảng phái Chính trị: 44.000 đô la Úc cho Đảng Lao động Úc (ALP) và 22.000 đô la Úc cho Đảng Quốc gia Úc. Nếu các khoản quyên góp bằng tiền mặt cho các đảng phái chính trị bị chính sách của công ty cấm, thì câu hỏi đặt ra là những khoản tiền này bao gồm những gì. Một câu trả lời là chúng có thể là các khoản quyên góp bằng hiện vật, vì những khoản này không bị chính sách của công ty cấm, hoặc có khả năng là các khoản thanh toán “vượt mức” để tham gia các sự kiện thuộc phạm vi chi tiêu của riêng công ty hoặc liên quan đến chiến dịch. Các khoản thanh toán đó phải được báo cáo cho AEC, nhưng rõ ràng không bị cấm bởi lệnh cấm “quyên góp bằng tiền mặt cho các đảng phái chính trị” của công ty.

Các công ty khác có thông tin rõ ràng hơn về chi tiêu chính trị. Ví dụ, Quy tắc Ứng xử của Qantas quy định rằng “Không được phép quyên góp chính trị (bằng tiền mặt hoặc hiện vật) (bao gồm cả cho bất kỳ quan chức chính phủ, đảng phái chính trị, quan chức đảng phái chính trị, ủy ban bầu cử hoặc ứng cử viên chính trị nào) trực tiếp hoặc gián tiếp thay mặt cho Tập đoàn Qantas.” (.)

Nhân viên chỉ được tham dự các hội nghị đảng phái chính trị và các hoạt động chính trị với tư cách là Nhân viên khi có sự chấp thuận của thành viên Ủy ban Quản lý Tập đoàn có liên quan (hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị nếu là Giám đốc) vì lý do thương mại và khi giá tính không nằm trong

⁶⁹ Ở một số tiểu bang, chi tiêu liên quan đến chiến dịch ở cấp tiểu bang phải được công bố. Ví dụ về tiết lộ trong bối cảnh này,

hãy xem: https://www.elections.wa.gov.au/sites/default/files/political_funding/SGE17%20-%20FD8%20-%20ChamberMineralsEnergy.pdf.

⁷⁰ AEC (2021), Báo cáo công bố thông tin của Santos 2020-21,

<https://transparency.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=80-BDGAW0>.

vượt quá giá trị thương mại của hội nghị hoặc sự kiện." Cả tiền mặt và hiện vật quyền góp cho các đảng phái và ứng cử viên đều bị cấm, và công ty cũng quy định rằng không được phép thanh toán vượt quá cho việc tham dự các sự kiện. Theo chính sách của mình, Qantas không nộp bất kỳ hồ sơ nào. Người hiến tặng quay trở lại cùng AEC.

Thay vì cấm các khoản đóng góp chính trị của doanh nghiệp, một số công ty chọn cách công bố các khoản đóng góp chính trị của họ. Tuy nhiên, luật công bố thông tin liên bang có phạm vi hạn chế.

Quan trọng nhất là, việc công bố bắt buộc chỉ được yêu cầu đối với các khoản đóng góp cho các đảng liên bang, các chi nhánh và ứng cử viên cấp tiểu bang của họ, và một số bên thứ ba nhất định—và chỉ đối với các khoản đóng góp cá nhân vượt quá số tiền ngưỡng (14.300 đô la Úc trong năm 2020/21).⁷¹ Do đó, một công ty có thể thực hiện các khoản đóng góp thành nhiều đợt, mỗi đợt dưới ngưỡng, mà không phải chịu nghĩa vụ công bố.

Một số công ty tiết lộ các khoản thanh toán dưới ngưỡng: Ví dụ, Macquarie Group quy định rằng họ "khai báo tất cả số tiền trả cho các đảng phái chính trị cho Ủy ban Bầu cử Úc (AEC) bất kể bất kỳ ngưỡng hoặc điều khoản nào khác có thể hạn chế nhu cầu tiết lộ" ⁷² để loại trừ khả năng các khoản thanh toán như vậy không được tiết lộ.

Chi tiêu chính trị gián tiếp

Các khoản thanh toán thuộc diện chi tiêu chính trị gián tiếp thậm chí còn khó phân tách và theo dõi hơn. Các khoản thanh toán của doanh nghiệp cho bên thứ ba không phải chịu sự công bố bắt buộc với AEC, mặc dù các tổ chức bên thứ ba này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc định hình dư luận về các vấn đề chính trị.

ty, chẳng hạn như Harvey Norman, ⁷³ có chính sách cấm quyền góp gián tiếp hoặc Một số công đóng góp gián tiếp cho các đảng phái chính trị hoặc ứng cử viên. Các công ty khác, chẳng hạn như Helia Group (trước đây là Genworth Mortgage Australia), ⁷⁴ tuyên bố công khai rằng họ không gián tiếp Các khoản đóng góp. Tuy nhiên, vẫn chưa rõ chính xác những gì được bao gồm trong các chính sách hoặc công bố thông tin đó. Ví dụ, Helia Group công bố tư cách thành viên của mình với một số tổ chức trong ngành trong báo cáo phát triển bền vững, nhưng không đề cập đến phí thành viên hoặc các khoản thanh toán khác cho các tổ chức đó.⁷⁵ Sẽ rất có lợi nếu công bố đầy đủ về bất kỳ khoản phí nào đã trả và danh sách thành viên với các tổ chức trong ngành phải đầy đủ.

⁷¹ AEC (2022), Ngưỡng công bố,

https://www.aec.gov.au/parties_and_representatives/public_funding/threshold.htm.

⁷² Tập đoàn Macquarie (nd), Đóng góp và tham gia chính trị, trang 2,

<https://www.macquarie.com/assets/macq/impact/esg/policies/political-contributions-and-engagement.pdf>.

⁷³ Harvey Norman (2021), Chính sách chống hối lộ và tham nhũng,

trang 3, <https://cdn.shopify.com/s/files/1/0629/4326/5020/files/>

HNHL_Anti-Bribery_and_Corruption_Policy_Version_3.0_April_Final_for_Publication_2021_a165d996-d583-49a3-8d1d-024ed9e70b48.pdf?v=1652834967.

⁷⁴ Genworth (2021), Báo cáo phát triển bền vững 2021, trang 20, <https://www.genworth.com.au/media/jwbfy0ke/2021-bao-cai-ben-vung.pdf>.

⁷⁵ Genworth (2021), Báo cáo phát triển bền vững 2021, trang 21.

Do không có nghĩa vụ công bố thông tin áp dụng cho các công ty đóng góp chính trị gián tiếp, nên việc công bố thông tin tự nguyện về các khoản thanh toán này là rất ít. Chỉ một số ít công ty, bao gồm AGL Energy, BHP và Ngân hàng Australia and New Zealand (ANZ), tự nguyện công bố thông tin chi tiết về phí hội viên hiệp hội thương mại. Không có thông tin tự nguyện nào về các khoản chi tiêu chính trị gián tiếp khác, chẳng hạn như thanh toán cho bên thứ ba ngoài hiệp hội thương mại, khi đánh giá 75 công ty niêm yết trên ASX. Không phải tất cả các khoản thanh toán của doanh nghiệp cho các hiệp hội thương mại và bên thứ ba khác đều nhất thiết cấu thành chi tiêu chính trị. Tuy nhiên, nếu việc sử dụng quỹ của doanh nghiệp không bị hạn chế, các khoản tiền đó có thể được sử dụng cho mục đích chính trị.

Mặc dù không có nghĩa vụ công bố thông tin đối với các công ty thực hiện thanh toán cho các hiệp hội thương mại, một số hiệp hội thương mại—cũng như một số tổ chức khác có thể nhận tiền của công ty—phải tuân theo luật công bố thông tin của Úc với tư cách là “bên thứ ba quan trọng” (trước đây là “nhà vận động chính trị”).⁷⁶ GetUp! và Advance Australia không liên kết trực tiếp với bất kỳ đảng phái chính trị hay ứng cử viên nào, nhưng tích cực tham gia các chiến dịch vận động liên quan đến các vấn đề, và do đó được xếp vào nhóm “bên thứ ba quan trọng”. Điều này cũng đúng với các hiệp hội thương mại như Hội đồng Doanh nghiệp Úc (BCA), Hội đồng Khoáng sản Úc (MCA), và Hiệp hội Sản xuất và Thăm dò Dầu khí Úc (APPEA), cùng nhiều hiệp hội khác. Một số hiệp hội thương mại, chẳng hạn như Hội đồng Khoáng sản Úc⁷⁷ và APPEA⁷⁸, cũng đóng góp trực tiếp cho các đảng phái chính trị.

Các yêu cầu công bố thông tin do AEC sử dụng theo luật bầu cử liên bang không phân định rõ ràng ranh giới giữa tiền của công ty nhận được từ các hiệp hội hoạt động chính trị - chẳng hạn như “các thực thể liên kết” hoặc “bên thứ ba quan trọng” - và được chỉ cho mục đích chính trị, và các khoản thanh toán nhận được không có yếu tố chính trị (ví dụ: các khoản thanh toán mà các công ty báo cáo cho AEC theo danh mục “Khoản thu khác”).⁷⁹ Do đó, thông tin công khai có sẵn, đặc biệt là về chi tiêu chính trị gián tiếp, thường không đủ để công dân hoặc cổ đông đánh giá mức độ tiền của công ty được sử dụng cho hoạt động chính trị.

⁷⁶ AEC (2022), Bên thứ ba quan trọng,

https://www.aec.gov.au/Parties_and_Representatives/financial_disclosure/guides/significant-third-parties.htm.

⁷⁷ AEC (2021), Báo cáo công bố của Hội đồng Khoáng sản Úc,

<https://transparency.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=80-BDGGEO>.

⁷⁸ AEC (2021), Báo cáo công bố thông tin của APPEA,

<https://transparency.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=80-BDJBQ1>.

⁷⁹ Xem ví dụ: Tờ khai Công khai Thực thể Liên kết năm 2020-21 của Liên đoàn Công nghiệp Xe buýt và Xe điện Đường sắt Úc, Chi nhánh Queensland, bao gồm các khoản thanh toán nhận được dưới dạng “Biên lai Khác” từ nhà điều hành đường sắt Aurizon: AEC (2021), Tờ khai Công khai Thực thể Liên kết của Liên đoàn Công nghiệp Xe buýt và Xe điện Đường sắt Úc, <https://transparency.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=80-BCVAF1>. Nhiều khả năng đây là phí công đoàn của nhân viên. 36

Phụ lục E - Chi tiêu chính trị của doanh nghiệp và tác động tiềm tàng của nó đến nền dân chủ ở Hoa Kỳ

Nghiên cứu điển hình này xem xét tác động của chi tiêu chính trị không minh bạch đối với nền dân chủ, tập trung vào chi tiêu chính trị của doanh nghiệp và những hậu quả tiềm ẩn của chúng. Trung tâm Trách nhiệm Giải trình Chính trị (CPA) đã công bố một báo cáo vào tháng 4 năm 2022, có tựa đề "Cổ phần Thực tiễn - 80", nghiên cứu dòng Báo cáo lập luận rằng chi tiêu chính trị không minh bạch gây ra rủi ro đáng kể cho nền dân chủ, cuối cùng ảnh hưởng đến các công ty hoạt động trong một môi trường như vậy.

Phán quyết của Tòa án Tối cao Hoa Kỳ về vụ kiện Citizens United năm 2010 cho phép các tập đoàn chi tiêu không giới hạn ngân sách cho quảng cáo chiến dịch của các nhóm độc lập, chẳng hạn như Super PAC và các ⁸¹ để tác động đến kết quả bầu cử, miễn là chúng không chính thức nhóm phi lợi nhuận, phối hợp với một đảng phái chính trị hoặc ứng cử viên. Kết quả là, chi tiêu chính trị độc lập đã tăng vọt, ⁸² với chi tiêu bên ngoài đạt 1,4 tỷ đô la Mỹ trong chu kỳ bầu cử năm 2016.⁸³ Sự phát triển này đã làm dấy lên lo ngại về cách các tập đoàn sử dụng kênh này để gây ảnh hưởng chính trị.

Trong khi nhiều công ty công khai tuyên bố cam kết với các thể chế dân chủ, báo cáo của CPA lại nêu bật những trường hợp chi tiêu chính trị của công ty đi ngược lại các cam kết công khai. Một số công ty ủng hộ các kết quả chính trị có thể gây bất lợi cho lợi ích kinh doanh hoặc cổ đông của họ, hoặc họ hỗ trợ các tổ chức hoặc chiến dịch làm suy yếu các thể chế và giá trị dân chủ. Ví dụ, báo cáo chỉ ra sự tham gia bị cáo buộc của các tập đoàn niêm yết Hoa Kỳ vào các nhóm tài trợ liên quan đến vụ tấn công Điện Capitol Hoa Kỳ vào ngày 6 tháng 1 năm 2021.

Nghiên cứu do CPA thực hiện cho thấy các công ty đại chúng và hiệp hội thương mại đã chi 17 triệu đô la Mỹ cho Hiệp hội Tổng Chương lý Đảng Cộng hòa (RAGA) trong chu kỳ bầu cử năm 2020.⁸⁴ RAGA là một tổ chức 52785 được phép nhận các khoản đóng góp không giới hạn và chi tiêu không giới hạn. Quỹ Bảo vệ Pháp quyền (RLDF), một nhánh của RAGA, là một tổ chức 501(c)(4)86 không bắt buộc phải tiết lộ danh sách các nhà tài trợ, được phân loại là một quỹ tiền đen.

⁸⁰ Trung tâm Trách nhiệm Chính trị (2022), Cổ phần Thực tế – Tập đoàn, Chi tiêu Chính trị & Dân chủ,

<https://www.politicalaccountability.net/wp-content/uploads/2022/04/Practical-Stake.pdf>.

⁸¹ <https://www.opensecrets.org/outsidespending/rules.php>.

⁸² Evers-Hillstrom (2020), Nhiều tiền hơn, ít minh bạch hơn: Một thập kỷ dưới sự lãnh đạo của Citizens United,

<https://www.opensecrets.org/news/reports/a-decade-under-citizens-united>.

⁸³ Lincoln (2020), Mười năm sau Citizens United, <https://www.citizen.org/article/ten-years-after-citizens-united/>.

⁸⁴ Trung tâm Trách nhiệm Chính trị (2022), Practical Stake, trang 19. <https://>

⁸⁵ www.opensecrets.org/527s/basics.php. <https://>

⁸⁶ s3.documentcloud.org/documents/21164104/rule-of-law-defense-fund-2020-990.pdf. 37

nhóm. Sự tham gia bị cáo buộc của RLDF vào cuộc biểu tình ở Điện Capitol đặt ra câu hỏi về việc tuân thủ sứ mệnh đã nêu của tổ chức này.

Trong khi một số ý kiến cho rằng chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp nhìn chung gây bất lợi cho doanh nghiệp do những rủi ro liên quan và sự xao nhãng khỏi các hoạt động cốt lõi,⁸⁷ nhiều công ty Hoa Kỳ vẫn tiếp tục tham gia vào các hoạt động chỉ tiêu chính trị. Do đó, các công ty phải giải quyết các vấn đề tiềm ẩn những rủi ro của sự tham gia như vậy.

Bộ Quy tắc Ứng xử Mẫu CPA-Zicklin về Chỉ tiêu Chính trị của Doanh nghiệp⁸⁸ cung cấp một khuôn khổ cho các công ty Hoa Kỳ đánh giá mục tiêu và rủi ro của hoạt động chỉ tiêu chính trị. Bộ quy tắc này hướng dẫn về quản lý sự tham gia chính trị, không chỉ nhằm giảm thiểu rủi ro mà còn thể hiện cam kết của doanh nghiệp đối với trách nhiệm công dân và sự tham gia có trách nhiệm vào tiến trình dân chủ. Bằng cách tuân thủ các tiêu chuẩn này, các doanh nghiệp có thể định hướng tốt hơn vai trò của mình trong các hoạt động chính trị, đồng thời duy trì các giá trị và tính chính trực của dân chủ.

⁸⁷ Strine & Lund (2022), Chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp là hoạt động kinh doanh tồi: Cách giảm thiểu rủi ro và tập trung vào những gì quan trọng, <https://corpgov.law.harvard.edu/2022/01/11/corporate-political-spending-is-bad-business-how-to-minimize-the-risks-and-focus-on-what-counts/>.

⁸⁸ CPA & Trung tâm Nghiên cứu Đạo đức Kinh doanh Zicklin (2020), Bộ quy tắc ứng xử mẫu CPA-Zicklin về Chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp, <https://www.politicalaccountability.net/wp-content/uploads/2022/06/CPA-Zicklin-Model-Code-of-Conduct-for-Corporate-Political-Spending.pdf>. 38

Phụ lục F – Điều chỉnh các hoạt động chính trị của doanh nghiệp theo các giá trị của doanh nghiệp

Khi ngày càng nhiều công ty Úc cam kết đạt được mức phát thải ròng bằng 0,⁸⁹

Công chúng ngày càng giám sát chặt chẽ hiệu quả hoạt động của họ trong việc đạt được các mục tiêu đã đề ra.

Tuy nhiên, một số công ty và hiệp hội ngành hàng đầu đã bày tỏ quan điểm ủng hộ nhiên liệu hóa thạch và phản đối các quy định về khí hậu. Thông ⁹⁰ Do các công ty có thể tham gia vào chính trị

qua chỉ tiêu và vận động hành lang, cả trực tiếp lẫn thông qua các hiệp hội ngành hàng, các công ty có thể có sự đại diện khác nhau trong các cuộc thảo luận chính trị.

Các báo cáo và phân tích đã làm sáng tỏ sự thiếu nhất quán trong cam kết liên quan đến khí hậu của một số hiệp hội ngành. Ví dụ, Phòng Thương mại Hoa Kỳ, mặc dù tự nhận mình là một bên tích cực trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu,⁹¹ nhưng bị cho là có tiền sử cản trở hành động ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua các hoạt động vận động hành lang, với việc các giám đốc điều hành của các công ty năng lượng tài trợ, tham gia và ngồi vào hội đồng quản trị của các nhóm phản đối hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.⁹² Tương tự, sự tham gia của Hội đồng Khoáng sản Úc vào chính sách khí hậu bị coi là không phù hợp với khuyến nghị khoa học từ Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC), mặc dù họ tuyên bố tham vọng đạt được mức phát thải ròng bằng 0.⁹³

Ngoài ra, một phân tích của InfluenceMap cho thấy rằng tại Úc, ngành nhiên liệu hóa thạch đang tích cực tham gia vào hoạt động vận động hành lang về khí hậu, trong khi "sự ủng hộ ngày càng tăng của các công ty đối với mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 vẫn chưa được hỗ trợ bằng các bước thúc đẩy các chính sách cần thiết để đáp ứng các mục tiêu của thỏa thuận Paris." mức độ ⁹⁴ Do đó, có vẻ như có một khoảng cách giữa tham gia của các đại diện ủng hộ và phản đối biến đổi khí hậu, làm tăng thêm mức độ phức tạp cho vấn đề này.

Việc quản lý chặt chẽ hoạt động chính trị của doanh nghiệp là điều cần thiết để tránh sự mâu thuẫn giữa cam kết và hành động của công ty. Để giải quyết những mâu thuẫn tiềm ẩn, các công ty nên công khai minh bạch tư cách thành viên trong ngành và thiết lập quy trình thường xuyên xem xét tư cách thành viên đó cũng như các hoạt động vận động hành lang tương ứng, để các nhà đầu tư có thể đánh giá các chính sách công ty được công bố so với hành động của họ, cả trực tiếp lẫn gián tiếp.

⁸⁹ Patten (2021), Các công ty ASX200 cam kết đạt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 tăng gấp ba lần trong một năm,

<https://www.afr.com/policy/energy-and-climate/asx200-companies-committed-to-net-zero-targets-treble-in-a-year-20210820-p58kqp>.

⁹⁰ InfluenceMap (2020), Hiệp hội công nghiệp Úc và dấu chân chính sách carbon của họ, <https://influencemap.org/report/Australian-Industry-Groups-And-their-Carbon-Policy-Footprint-c0f1578c92f9c6782614da1b5a5ce94f>.

⁹¹ <https://www.uschamber.com/climate-change/the-chambers-climate-position-inaction-is-not-an-option>.

⁹² Friedman (2021), Phòng cản trở: Những diễn ngôn thay đổi của Phòng Thương mại Hoa Kỳ về biến đổi khí hậu, 1989-2009, <http://www.climatedevlab.brown.edu/home/new-cdl-reports-chamber-of-obstruction>.

⁹³ <https://data.influencemap.org/influencer/Minerals-Council-of-Australia-MCA>.

⁹⁴ Kuzmelo (2021), Các công ty ủng hộ khí hậu của Úc được khuyến khích vận động hành lang với chính phủ

ngày càng nhiều hơn, <https://www.theguardian.com/australia-news/2021/sep/09/australias-pro-climate-companies-urged-to-lobby-government-more>.

Bước này sẽ hỗ trợ quản lý các rủi ro liên quan đến khoảng cách tiềm ẩn giữa quan điểm công khai và hành động được thực hiện.

Giám sát của hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính nhất quán giữa các chính sách của doanh nghiệp và việc thực hiện chúng. Hiện tại, thông tin về việc hội đồng quản trị ước giám sát hoạt động chính trị còn hạn chế, tạo cơ hội cho các công ty cải thiện việc công bố thông tin và tăng cường phân tích từ phía nhà đầu tư. Ngoài ra, các quy trình rõ ràng để chủ động thu hút cổ đông tham gia vào các quyết định liên quan đến cả chỉ tiêu chính trị của doanh nghiệp và hoạt động vận động hành lang sẽ rất cần thiết để thúc đẩy lợi ích lâu dài của cổ đông.

Phụ lục G - Điều tra sự tham gia chính trị của doanh nghiệp thông qua các hiệp hội ngành

Việc hiểu được mối quan hệ giữa doanh nghiệp với các hiệp hội ngành và ảnh hưởng của họ đến kết quả chính trị là một thách thức ở Úc do thiếu sự công bố có hệ thống và nhất quán. Trong khi các khoản đóng góp chính trị trực tiếp không được khấu trừ thuế, thì chi tiêu cá nhân và phí hội viên cho các hiệp hội thương mại lại được khấu trừ thuế. Tình huống này có khả năng tạo ra động lực cho các công ty tham gia vào các hoạt động chính trị liên quan đến khoản chi tiêu này. Mặc dù tác động của các hiệp hội ngành nghề đối với kết quả chính trị là không thể bàn cãi ở Úc, nhưng hội đồng quản trị không có nghĩa vụ phải tiết lộ cho các cổ đông về các hiệp hội ngành nghề mà công ty liên kết. Hơn nữa, thông tin công khai về tư cách thành viên hiệp hội thương mại và đóng góp tài chính còn hạn chế, khiến việc hiểu rõ mức độ tham gia của các công ty và mục đích tài trợ của họ trở nên khó khăn.

Thách thức nằm ở việc thu thập tư cách thành viên hiệp hội thương mại của các công ty dựa trên thông tin công khai. Việc xem xét kỹ hơn các công ty South32 và Rio Tinto, cũng như mối quan hệ của họ với các hiệp hội thương mại như Hội đồng Doanh nghiệp Úc (BCA) và Hội đồng Khoáng sản Úc (MCA), có thể cung cấp một số thông tin chi tiết về những thách thức tiềm ẩn.

Các khoản thanh toán cho các hiệp hội ngành có thể phải tuân theo các yêu cầu báo cáo của Ủy ban Bầu cử Úc (AEC) nếu bên nhận được coi là "bên thứ ba quan trọng" (trước đây là "nhà vận động chính trị").⁹⁵ BCA và MCA là hai hiệp hội thuộc phạm vi này và được liệt kê là bên thứ ba quan trọng. Trong năm 2020-21, BCA đã nhận được hơn 14 triệu đô la Úc, 96 trong khi MCA đã nhận được hơn 22 triệu đô la Úc trong cùng kỳ báo cáo.⁹⁷ Theo tiết lộ của Bên thứ ba quan trọng của AEC, South32 và Rio Tinto đã cung cấp tiền cho cả BCA và MCA vào năm 2021 và trong quá khứ. Tuy nhiên, không có hồ sơ hoàn trả của nhà tài trợ AEC nào xuất hiện khi tìm kiếm Sổ đăng ký minh bạch AEC cho hai công ty.⁹⁸ So sánh chi tiêu được tiết lộ của BCA và MCA với AEC cho thấy một bức tranh hỗn hợp. Trong năm 2018-19, trước cuộc bầu cử liên bang tháng 5 năm 2019 (cuộc bầu cử cuối cùng mà cả hai tổ chức đều có sẵn chi phí bầu cử), BCA đã báo cáo 245.564 đô la Úc cho chi phí bầu cử,⁹⁹ trong khi MCA báo cáo 0,100 đô la Úc. Mặc dù MCA không báo cáo chi phí bầu cử, nhưng họ đã quyên góp trực tiếp cho các đảng phái chính trị, với số tiền là 146.730 đô la Úc.

⁹⁵ https://www.aec.gov.au/Parties_and_Representatives/financial_disclosure/guides/significant-third-parties.htm.

⁹⁶ <https://transparency.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=80-BCVHC6>, trang 3.

⁹⁷ <https://transparency.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=80-BCVFF9>, trang 3.

⁹⁸ <https://transparency.aec.gov.au/AnnualDonor>.

⁹⁹ <https://transparency.aec.gov.au/AnnualSignificantThirdParty/ReturnDetail?returnId=64500>.

¹⁰⁰ <https://transparency.azure.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=76-BAIIG1>, trang 4. 41

trước cuộc bầu cử liên bang năm 2019.¹⁰¹ Số tiền công bố nhận được vượt quá số tiền công bố đã chi tiêu quá mức, dẫn đến mức độ không chắc chắn cao về việc sử dụng số tiền nhận được.

Khi sàng lọc các thông tin công bố của công ty trên trang web của công ty, Rio Tinto cung cấp một tài liệu về các thông tin công bố của hiệp hội ngành, liệt kê năm hiệp hội thành viên ngành hàng đầu của mình, theo mức phí.¹⁰² Trong khi MCA được liệt kê là hiệp hội có mức phí hàng năm cao nhất đã trả, lên tới 1.965.000 đô la Úc, thì BCA lại không xuất hiện trong số năm hiệp hội đứng đầu. Năm khoản phí thành viên do Rio Tinto công bố cho thấy khối lượng các khoản thanh toán như vậy, lên tới khoảng 5,5 triệu đô la Úc. Một tài liệu tham khảo về tư cách thành viên của Rio Tinto với BCA xuất hiện trong phần phụ lục của tài liệu, liệt kê các hiệp hội ngành có quan điểm về biến đổi khí hậu và năng lượng.¹⁰³ South32 công bố cả hai tư cách thành viên trên trang web của mình, mặc dù mức phí đã trả chỉ được cung cấp theo phạm vi.¹⁰⁴ Đối với cả hai ví dụ về công ty, có ý kiến cho rằng danh sách được cung cấp không đầy đủ và vẫn chưa rõ các tiêu chí cơ bản cho việc công bố tư cách thành viên là gì.

Cả hai công ty đều công khai tuyên bố rằng họ loại trừ việc thực hiện "bất kỳ hình thức thanh toán nào cho các đảng phái chính trị hoặc ứng cử viên chính trị" (Rio Tinto),¹⁰⁵ hoặc thực hiện "các khoản đóng góp chính trị bằng tiền mặt hoặc hiện vật cho bất kỳ đảng phái chính trị, chính trị gia, quan chức đảng phái chính trị, quan chức dân cử hoặc ứng cử viên cho chức vụ công nào ở bất kỳ quốc gia nào" (South32).¹⁰⁶ Với việc MCA thực hiện các khoản đóng góp trực tiếp cho các đảng phái chính trị, thật khó để lập luận rằng các khoản tiền của doanh nghiệp cho MCA không nằm trong phạm vi đóng góp chính trị, mặc dù là gián tiếp. Tuy nhiên, những khoản đóng góp gián tiếp như vậy dường như không được đề cập trong các báo cáo của công ty, cũng như không phải tuân theo nghĩa vụ công bố thông tin bắt buộc của AEC đối với các công ty.

Việc thiếu minh bạch về sự tham gia của doanh nghiệp vào các hiệp hội ngành đặt ra những thách thức trong việc hiểu rõ ảnh hưởng của các công ty thông qua các hiệp hội này. Để giải quyết vấn đề này, cần thiết lập một khuôn khổ công bố thông tin toàn diện và minh bạch để các bên liên quan, đặc biệt là cổ đông, có thể đánh giá sự phù hợp của các hoạt động chính trị của doanh nghiệp với các giá trị và cam kết đã nêu của doanh nghiệp. Việc cải thiện các thông lệ công bố thông tin và tiêu chí báo cáo rõ ràng có thể nâng cao trách nhiệm giải trình và tính minh bạch trong hoạt động chính trị của doanh nghiệp, góp phần tạo nên một môi trường đóng góp chính trị minh bạch và có trách nhiệm hơn tại Úc.

¹⁰¹ <https://transparency.aec.gov.au/Download/ReturnImageByMoniker?moniker=76-BARJC3>, trang 10. [https://](https://cdn-rio.dataweavers.io/-/media/content/documents/sustainability/ethics-and-integrity/iad/rt-industry-association-disclosure-2022.pdf?rev=c9f8e891546e4480b80f9fd8d1b0862f)

¹⁰² cdn-rio.dataweavers.io/-/media/content/documents/sustainability/ethics-and-integrity/iad/rt-industry-association-disclosure-2022.pdf?rev=c9f8e891546e4480b80f9fd8d1b0862f, trang 4.

¹⁰³ <https://cdn-rio.dataweavers.io/-/media/content/documents/sustainability/ethics-and-integrity/iad/rt-industry-association-disclosure-2022.pdf?rev=c9f8e891546e4480b80f9fd8d1b0862f>, trang 6.

¹⁰⁴ <https://www.south32.net/about-us/corporate-governance/industry-associations>. [https://](https://cdn-rio.dataweavers.io/-/media/content/documents/sustainability/corporate-policies/rt-the-way-we-work.pdf?rev=49b13c62cf934ca6a4702a81d3b3347b)

¹⁰⁵ cdn-rio.dataweavers.io/-/media/content/documents/sustainability/corporate-policies/rt-the-way-we-work.pdf?rev=49b13c62cf934ca6a4702a81d3b3347b, trang 20.

¹⁰⁶ https://www.south32.net/docs/default-source/general-library/corporate-governance/2019/south32-code-speak-up-policy-english.pdf?sfvrsn=c4ed4d1d_3, trang 11.

Phụ lục H - Điểm nổi bật về ngành công nghiệp tài nguyên và năng lượng của Úc

Ngành khai khoáng vẫn là ngành đóng góp chính cho nền kinh tế Úc, chiếm khoảng 14% GDP vào năm 2022, với thu nhập từ xuất khẩu tài nguyên và năng lượng dự kiến sẽ lên tới 459 tỷ đô la Úc vào năm 2022-23.¹⁰⁷ Mặc dù tầm quan trọng của các công ty tài nguyên và năng lượng như vậy đối với nền kinh tế Úc là không thể bàn cãi, nhưng các công ty đó cũng phụ thuộc rất nhiều vào việc tiếp cận đất đai để tiến hành hoạt động, do liên bang và địa phương kiểm soát chính phủ.

Theo phân tích của Trung tâm liên chính công về dữ liệu do nhà tài trợ báo cáo cho Ủy ban bầu cử Úc (AEC) trong giai đoạn 1999-2019, ngành tài nguyên và năng lượng được xác định là ngành đóng góp lớn nhất cho các khoản quyên góp chính trị và các khoản thanh toán có thể công khai.¹⁰⁸ Các công ty trong ngành tài nguyên và năng lượng được phát hiện có ảnh hưởng ở cả cấp độ công ty riêng lẻ và thông qua các hiệp hội ngành.

Khi xem xét hồ sơ các cuộc họp và hội nghị truyền hình của các bên liên quan liên quan đến Dự luật bãi bỏ thuế carbon, người ta thấy có mối tương quan mạnh mẽ giữa các công ty quyên góp số tiền đáng kể và cơ hội tham gia thảo luận về dự luật của họ.¹⁰⁹ Rio Tinto Ví dụ, các công ty này đã tham gia sáu lần, trong khi Glencore và Santos chỉ tham gia hai lần. Các công ty này cũng được đại diện thông qua các hiệp hội thương mại như Hội đồng Doanh nghiệp Úc và Hội đồng Khoáng sản Úc, cũng như các nhóm khác, trong nhiều lần khác. Ngược lại, các tổ chức phi chính phủ chỉ tham gia một lần.

Trung tâm Chính trực Công cộng nhấn mạnh rằng "số tiền khổng lồ như vậy được quyên góp bởi một khu vực mà sự tồn tại của nó phụ thuộc vào việc cấp phép của chính phủ là vấn đề rất lớn đối với khiến công chúng mất lòng tin vào tiến 110 Trong khi các vụ bê bối tham nhũng trong quá khứ đã trình dân chủ." các nhà phát triển bị cấm quyên góp chính trị ở New South Wales, Lãnh thổ Thủ đô Úc và Queensland,¹¹¹ không có lệnh cấm nào như vậy đối với các công ty tài nguyên và năng lượng, ở cấp liên bang hoặc cấp tiểu bang, mặc dù bản chất kinh doanh của họ có tính tương đương.

¹⁰⁷ Chính phủ Úc - Bộ Công nghiệp, Khoa học và Tài nguyên - Văn phòng Kinh tế trưởng (2022), Tài nguyên và Năng lượng hàng quý, tháng 12 năm 2022, <https://www.industry.gov.au/sites/default/files/2022-12/resources-and-energy-quarterly-december-2022.pdf>, trang 6-7.

¹⁰⁸ Trung tâm Chính trực Công cộng (2021), Quyên góp chính trị của ngành và các khoản thanh toán có thể công khai - Nghiên cứu điển hình: Ngành công nghiệp tài nguyên và năng lượng, <https://publicintegrity.org.au/wp-content/uploads/2021/01/Industry-briefs-resource-and-energy-companies-FINAL-UPDATED.pdf>, trang 1.

¹⁰⁹ Ibid., trang 15.

¹¹⁰ Ibid., tr. 2.

¹¹¹ https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/pubs/rp/rp2122/Huong_dan_nhanh/ElectionFundingStates. 43

Những khoản đóng góp chính trị đáng kể từ ngành tài nguyên và năng lượng làm dấy lên lo ngại về tính liêm chính và niềm tin của công chúng vào tiến trình dân chủ. Việc tăng cường công khai, dù tự nguyện hay bắt buộc, về các nỗ lực vận động hành lang của các công ty và hiệp hội ngành vì mục đích chính trị là cần thiết để thúc đẩy tính minh bạch trong quá trình tham vấn lập pháp và ra quyết định. Sự minh bạch gia tăng này sẽ trao quyền cho các cổ đông đưa ra những đánh giá sáng suốt và giải quyết rủi ro về việc xem xét không đồng đều các bên liên quan trong quá trình hoạch định chính sách.

Phụ lục I - Các tiểu bang và vùng lãnh thổ khác nhau, các yêu cầu khác nhau tại Úc

Tại Úc, các yêu cầu pháp lý liên quan đến đóng góp chính trị khác nhau đáng kể giữa cấp liên bang và cấp tiểu bang. Cách tiếp cận của các tiểu bang và vùng lãnh thổ Úc về cách thức quản lý các khoản đóng góp chính trị cũng khác nhau. Các khía cạnh được giải quyết bởi các yêu cầu khác nhau bao gồm từ việc áp dụng các ngưỡng khác nhau để kích hoạt nghĩa vụ công bố thông tin bắt buộc, đưa ra giới hạn đóng góp, và quy định các yêu cầu về tính kịp thời cho đến việc cấm một số đại diện trong ngành thực hiện đóng góp chính trị.

New South Wales có số lượng ngành công nghiệp được phân loại là "nhà tài trợ bị cấm" cao nhất, vì tiểu bang này cấm các khoản quyên góp chính trị từ các nhà phát triển bất động sản và các ngành công nghiệp thuốc lá, cờ bạc và rượu.¹¹² Tuy nhiên, khi tính đến tính kịp thời, giới hạn quyên góp, ngưỡng công bố và nghĩa vụ công bố bổ sung trong thời gian bầu cử, Queensland có thể được coi là tiểu bang có luật quyên góp chính trị nghiêm ngặt nhất.¹¹³ Tại Queensland, các khoản quyên góp chính trị phải được công bố trong vòng bảy ngày, cả trong thời gian bầu cử cũng như trong thời gian không bầu cử; ngưỡng công bố là 1.000 đô la Úc; và các khoản quyên góp được giới hạn ở mức 4.000 đô la Úc. Để so sánh, ở cấp liên bang, ngưỡng công bố là 14.300 đô la Úc vào năm 114, việc công bố chỉ được yêu cầu hàng năm; và không có giới hạn nào cho năm tài chính 2020-21;

các khoản quyên góp.

Trong trường hợp Công ty X muốn quyên góp 3.000 đô la Úc cho một đảng chính trị ở Queensland, người nhận sẽ phải tiết lộ số tiền quyên góp cho Ủy ban Bầu cử Queensland trong vòng bảy ngày. Ở cấp liên bang, không cần tiết lộ vì số tiền này thấp hơn ngưỡng quy định. Trong trường hợp thay thế, Công ty Y muốn quyên góp 100.000 đô la Úc cho cả Đảng Lao động và Liên minh, việc làm như vậy sẽ là bất hợp pháp ở Queensland, nhưng khoản quyên góp có thể được thực hiện ở cấp liên bang, miễn là nó được tiết lộ trong Tờ khai của Nhà tài trợ được nộp cho AEC mỗi năm một lần. Tuy nhiên, chu kỳ báo cáo hàng năm này ở cấp liên bang có thể dẫn đến việc báo cáo bị chậm trễ, điều này có thể làm dấy lên lo ngại về ảnh hưởng chính trị của doanh nghiệp, đặc biệt là trong thời gian bầu cử.¹¹⁵ Các quy tắc khác nhau về đóng góp chính trị trong nước Úc có thể dẫn đến việc đóng góp chính trị được chấp nhận ở một số khu vực pháp lý và bất hợp pháp ở những khu vực khác.

¹¹²https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/pubs/rp/rp2122/Huong_dan_nhanh/ElectionFundingStates.

¹¹³ Trung tâm Chính trực Công cộng (2022), Làm sáng tỏ vấn đề Tài chính Chính trị cho Cuộc bầu cử Liên bang tiếp theo, <https://publicintegrity.org.au/wp-content/uploads/2022/02/Hidden-money-2021.docx.pdf>, trang 3.

¹¹⁴ https://www.aec.gov.au/parties_and_representatives/public_funding/threshold.htm.

¹¹⁵ Griffiths & Emslie (2022), 177 triệu đô la đã chảy vào các đảng phái chính trị của Úc vào năm ngoái, nhưng các nhà tài trợ lớn có thể dễ dàng che giấu, <https://theconversation.com/177-million-flowed-to-australian-political-parties-last-year-but-major-donors-can-easily-hide-176129>.

Những khác biệt trong quy định này có thể gây nhầm lẫn cho các công ty hoạt động tại nhiều khu vực pháp lý và có thể cản trở việc công bố thông tin một cách có hệ thống và có thể so sánh được. Một cách tiếp cận thống nhất đối với các quy định về quyền góp chính trị sẽ tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, đảm bảo một sân chơi bình đẳng và thúc đẩy niềm tin của công chúng vào tiến trình dân chủ.